

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
1	1	Lường Văn Anh	16/10/1984	Lai Châu	Trung tâm Y tế Mường Áng, tỉnh Điện Biên	Chẩn đoán hình ảnh
2	2	Nguyễn Văn Bích	19/08/1974	Hải Dương	Viện y học phòng không - không quân	Chẩn đoán hình ảnh
3	3	Dương Trọng Bình	20/12/1987	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc, Hà Giang	Chẩn đoán hình ảnh
4	4	Trịnh Văn Bình	29/08/1985	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
5	5	Trần Minh Chương	15/07/1989	Nam Định	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Chẩn đoán hình ảnh
6	6	Phạm Trí Cường	08/02/1985	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	Chẩn đoán hình ảnh
7	7	Nguyễn Tiến Đạt	01/12/1990	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa Hưng Thịnh, Lào Cai	Chẩn đoán hình ảnh
8	8	Nguyễn Hữu Đồng	13/11/1989	Hưng Yên	PK đa khoa Y Cao Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
9	9	Trần Văn Dũng	23/12/1980	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa thị xã Quảng Yên, Quảng Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
10	10	Hoàng Việt Dũng	26/05/1991	Hà Nội	Trung tâm Y tế quận Cầu Giấy	Chẩn đoán hình ảnh
11	11	Nguyễn Thế Giang	28/02/1990	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa Hàm Yên	Chẩn đoán hình ảnh
12	12	Vũ Văn Giới	06/08/1984	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Y học cổ truyền Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
13	13	Vũ Văn Hà	02/05/1983	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Kim Sơn, Ninh Bình	Chẩn đoán hình ảnh
14	14	Võ Thị Thu Hà	26/10/1974	Nghệ An	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh
15	15	Lê Hồng Hải	22/09/1977	Hà Nội	Trung tâm Y tế huyện Đan Phượng	Chẩn đoán hình ảnh
16	16	Nguyễn Thu Hằng	12/09/1990	Bắc Giang	Bệnh viện Phổi Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh
17	17	Nguyễn Thị Hạnh	28/02/1986	Nghệ An	Công ty CPDV Khám chữa bệnh Hòa Bình	Chẩn đoán hình ảnh
18	18	Lưu Hồng Hạnh	17/09/1986	Ninh Bình	PK đa khoa tư nhân Phương Đồng, Ninh Bình	Chẩn đoán hình ảnh
19	19	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	01/01/1982	Hà Nội	Trung tâm Y tế huyện Thanh Trì, Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
20	20	Phạm Thị Hiền	07/03/1986	Nam Định	PK đa khoa Phúc Sơn- Công ty cổ phần Y tế Phúc Sơn	Chẩn đoán hình ảnh
21	21	Bùi Đức Hiền	09/10/1983	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa thành phố Hà Tĩnh	Chẩn đoán hình ảnh
22	22	Nguyễn Quang Hiệu	23/10/1975	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh
23	23	Nguyễn Ngọc Hoài	17/07/1977	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Tiến Hải Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh
24	24	Nguyễn Thị Minh Hoài	12/02/1990	Bắc Kạn	Công ty KCB và tư vấn sức khỏe Ngọc Khánh	Chẩn đoán hình ảnh
25	25	Vũ Tiến Hoàn	26/04/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
26	26	Phạm Thị Hồng	14/09/1975	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế Hoàn Bồ	Chẩn đoán hình ảnh
27	27	Vũ Thị Huệ	01/02/1984	Hải Dương	Công Ty cổ phần Bệnh viện đa khoa Hòa Bình	Chẩn đoán hình ảnh
28	28	Dương Thị Huệ	27/05/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Vân Đình, Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
29	29	Nguyễn Xuân Hùng	13/02/1971	Hà Nội	Kho K22- Cục kỹ thuật- Quân khu 3	Chẩn đoán hình ảnh
30	30	Lê Duy Hùng	01/08/1983	Hà Nội	PK đa khoa QT Phú Lộc thuộc chi nhánh CTCP kết nối YT Lạng Sơn	Chẩn đoán hình ảnh
31	31	Vũ Mạnh Hùng	09/11/1977	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	Chẩn đoán hình ảnh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
32	32	Bùi Đình Hưng	01/12/1982	Phú Thọ	Trung tâm Y tế huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh
33	33	Trần Thị Hương	15/06/1991	Ninh Bình	Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt, Vĩnh Phúc	Chẩn đoán hình ảnh
34	34	Nguyễn Văn Huy	10/08/1975	Bắc Giang	Bệnh viện Ung bướu Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh
35	35	Phạm Văn Huy	07/07/1979	Thanh Hóa	tiểu khu III, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	Chẩn đoán hình ảnh
36	36	Trần Minh Khánh	24/08/1990	Bắc Giang	Bệnh viện Phổi Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh
37	37	Bùi Thanh Khiết	10/12/1978	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh
38	38	Lê Mạnh Kiên	22/01/1988	Sơn La	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Chẩn đoán hình ảnh
39	39	Hoàng Trọng Kiên	20/04/1984	Sơn La	TT điều trị và nuôi dưỡng PHCN tâm thần Sơn La	Chẩn đoán hình ảnh
40	40	Nguyễn Tùng Lâm	25/11/1989	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
41	41	Bùi Thị Lân	25/11/1983	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa Bải Cháy	Chẩn đoán hình ảnh
42	42	Trần Thị Lê	10/01/1988	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm phả, Quảng Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
43	43	Nguyễn Thị Thùy Linh	13/03/1985	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Hà, Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh
44	44	Hoàng Long	10/07/1991	Thái Nguyên	Bệnh viện Trường đại học Y khoa Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
45	45	Nguyễn Thành Luân	17/03/1991	Hải dương	PK đa khoa Thiện Nhân, Quế Võ, Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
46	46	Hoàng Bình Minh	20/08/1989	Hải Phòng	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh
47	47	Nguyễn Đình Mỹ	10/06/1989	Bắc Ninh	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
48	48	Nguyễn Thị Tuyết Nga	20/10/1985	Hà Nội	Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng	Chẩn đoán hình ảnh
49	49	Nguyễn Thị Nguyệt	23/08/1983	Hà Nội	Bệnh viện Nhi Trung ương	Chẩn đoán hình ảnh
50	50	Phạm Thị Hồng Oanh	24/05/1976	Hà Nam	Bệnh viện lao và bệnh phổi tỉnh Hà Nam	Chẩn đoán hình ảnh
51	51	Mai Hồng Phúc	11/09/1984	Yên Bái	B23- CChung cư Hatcco, khu X2 Đ Yên Xá, Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
52	52	Đặng Thị Bích Phương	30/01/1990	Hà Nội	Bệnh viện chuyên khoa Ung Bướu Hưng Việt	Chẩn đoán hình ảnh
53	53	Nguyễn Thị Lan Phương	17/01/1987	Ninh Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Chẩn đoán hình ảnh
54	54	Nguyễn Minh Phương	09/11/1974	Hòa Bình	Viện huyết học truyền máu trung ương	Chẩn đoán hình ảnh
55	55	Phạm Xuân Quang	17/08/1990	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh
56	56	Tô Tiến Quang	05/06/1977	Hà Nội	Trung tâm Y tế huyện Đông Anh	Chẩn đoán hình ảnh
57	57	Phạm Văn Sơn	25/02/1989	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Nga Sơn, Thanh hoá	Chẩn đoán hình ảnh
58	58	Vừ Thị Sy	06/02/1985	Sơn La	Bệnh viện 715	Chẩn đoán hình ảnh
59	59	Quách Thế Tân	22/07/1983	Điện Biên	TT Giám định Y khoa tỉnh Điện Biên	Chẩn đoán hình ảnh
60	60	Phạm Thị Huyền Thi	21/12/1983	Thái Bình	Bệnh viện Đồng Đa	Chẩn đoán hình ảnh
61	61	Lê Thị Hoài Thương	15/05/1987	Nghệ An	Bệnh viện Đà Nẵng	Chẩn đoán hình ảnh
62	62	Phan Thu Thủy	16/11/1987	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai	Chẩn đoán hình ảnh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
63	63	Chu Thị Thủy	15/05/1986	Quảng ninh	Bệnh viện Nhi Trung ương	Chẩn đoán hình ảnh
64	64	Nguyễn Văn Tiến	26/05/1975	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Hậu Lộc	Chẩn đoán hình ảnh
65	65	Trần Đình Tiến	26/03/1986	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Chẩn đoán hình ảnh
66	66	Phạm Khắc Trường	13/04/1984	Hải Dương	Bệnh xá Quân dân Y- Phòng hậu cần- đoàn 338- quân khu 1	Chẩn đoán hình ảnh
67	67	Bùi Xuân Trường	09/08/1989	Vĩnh Phúc	TT Y khoa Việt Đức	Chẩn đoán hình ảnh
68	68	Trần Trung Trường	26/08/1987	Bắc Ninh	Bệnh viện phụ sản Trung ương	Chẩn đoán hình ảnh
69	69	Đào Anh Tuấn	23/09/1991	Hà Nội	Bệnh viện đại học Quốc gia Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh
70	70	Hoàng Trí Tuấn	13/10/1983	Bắc Kạn	Trung tâm Y tế huyện Ba Bể, Bắc Kạn	Chẩn đoán hình ảnh
71	71	Vũ Thị Tuyền	23/10/1980	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa huyện Nam Sách, Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh
72	72	Đỗ Quang Vinh	28/01/1987	Thái Bình	Bệnh viện Kiên An Hải Phòng	Chẩn đoán hình ảnh
73	73	Bùi Văn Vương	11/12/1989	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong, Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh
74	74	Hoàng Thế Xuân	05/10/1987	Lạng Sơn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Chẩn đoán hình ảnh
75	1	Đỗ Thị Kim Anh	28/02/1984	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa An Việt	Da liễu
76	2	Lê Thanh Bình	28/10/1983	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn, Thanh Hoá	Da liễu
77	3	Hoàng Thị Diệp	04/05/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân, Thanh Hoá	Da liễu
78	4	Nguyễn Thị Kiều Dinh	19/07/1987	Bắc Giang	TT kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang	Da liễu
79	5	Cao Thị Dung	05/07/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa KV Ngọc Lặc, Thanh Hóa	Da liễu
80	6	Nguyễn Thị Thùy Dung	05/05/1989	Thanh Hóa	Bệnh viện Da liễu Thanh Hóa	Da liễu
81	7	Lăng Thu Giang	18/06/1980	Lạng Sơn	TT phòng chống bệnh xã hội tỉnh Quảng Ninh	Da liễu
82	8	Nguyễn Thị Việt Hà	30/10/1976	Phú Thọ	PK chuyên khoa da liễu	Da liễu
83	9	Nguyễn Thị Thanh Hà	12/12/1978	Hà Nội	Trung tâm Y tế huyện Hoài Đức Hà nội	Da liễu
84	10	Lô Tuấn Hải	29/07/1983	Lạng Sơn	Trung tâm Y tế huyện Lộc Bình	Da liễu
85	11	Vũ Thị Hằng	08/07/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng	Da liễu
86	12	Bàn Nguyễn Thị Hằng	27/09/1990	Hòa Bình	PK chuyên khoa da liễu	Da liễu
87	13	Nguyễn Minh Họa	24/09/1984	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, Hưng Yên	Da liễu
88	14	Nguyễn Thị Thu Huệ	01/09/1987	Bắc Ninh	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp, Hải Phòng	Da liễu
89	15	Lương Thị Giang Lam	06/02/1974	Vĩnh Phúc	PK đa khoa Thiện Nhân	Da liễu
90	16	Đào Thị Lệ	25/08/1983	Thái Bình	TT phòng chống bệnh xã hội tỉnh Vĩnh Phúc	Da liễu
91	17	Nguyễn Khắc Mạnh	07/11/1976	Thái Bình	Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn, Quảng Ninh	Da liễu
92	19	Ngô Thị Minh Nguyệt	05/08/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Da liễu
93	20	Phan Thị Thanh Nhân	25/04/1988	Cao Bằng	Trung tâm Y tế Na Rì	Da liễu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
94	21	Đỗ Thị Kim Oanh	27/07/1985	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa thị xã Chí Linh, Hải Dương	Da liễu
95	22	Đinh Thị Quyên	01/05/1986	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Da liễu
96	23	Dương Thị Thúy Quỳnh	21/02/1991	Nam Định	Bệnh viện Da liễu Trung ương	Da liễu
97	24	Đoàn Kim Thạch	05/09/1989		TT phòng chống HIV/AIDS tỉnh Hà Giang	Da liễu
98	25	Tô Thị Trường Thanh	23/04/1972	Hà Nội	Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Bắc Giang	Da liễu
99	26	Lê Thị Kim Thanh	08/11/1975	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn, Hà Nội	Da liễu
100	27	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/11/1977	Hà Nội	Trung tâm Y tế Hai Bà Trưng	Da liễu
101	28	Nguyễn Thị Thủy	10/05/1981	Hà Nội	TT phòng chống bệnh xã hội tỉnh Lai Châu	Da liễu
102	29	Vũ Thanh Tùng	09/01/1974	Nam Định	Bệnh viện Da liễu Trung ương	Da liễu
103	30	Nguyễn Thị Kim Tuyền	15/09/1979	Lai Châu	Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Da liễu
104	31	Hà Thị Thanh Uyên	14/09/1986	Lai Châu	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Da liễu
105	32	Đào Thị Van	07/08/1988	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa huyện Sa Pa, Lào Cai	Da liễu
106	33	Lê Đức Vân	10/05/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện Da liễu Thanh Hóa	Da liễu
107	34	Nguyễn Thị Vân	15/07/1984	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, Yên Bái	Da liễu
108	35	Lê Thị Xiêm	27/10/1980	Hà Nội	Trung tâm Y tế Hoài Đức	Da liễu
109	1	Phan Thị Hiếu	30/11/1987	Hà Nội		Dinh Dưỡng
110	2	Trịnh Xuân Huy	01/06/1985	Hà Nam		Dinh Dưỡng
111	3	Lê Thị Thủy	17/07/1989	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang	Dinh Dưỡng
112	4	Nguyễn Thị Yêm	06/01/1984	Hà Nội	Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, TP HCM	Dinh dưỡng
113	1	Đặng Vũ Anh	30/01/1990	Phủ Thọ	Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City	Gây mê hồi sức
114	2	Nguyễn Việt Anh	12/09/1985	Hải Dương	Bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định	Gây mê hồi sức
115	3	Trần Ngọc Ánh	20/05/1978	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Gây mê hồi sức
116	4	Hoàng Văn Cấn	20/06/1981	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Quán Bạ, Hà Giang	Gây mê hồi sức
117	5	Phùng Văn Chinh	20/05/1986	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Gây mê hồi sức
118	6	Hoàng Đình Chinh	16/09/1979	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, Thanh Hóa	Gây mê hồi sức
119	7	Nguyễn Quang Chính	09/03/1986	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Gây mê hồi sức
120	8	Hoàng Xuân Chính	02/09/1987	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, Hà Giang	Gây mê hồi sức
121	9	Nguyễn Đức Cường	21/03/1982	Nghệ An	Bệnh viện Phong- Da liễu trung ương Quỳnh Lập	Gây mê hồi sức
122	10	Đoàn Duy Cường	13/09/1989	Thái Bình	Bệnh viện phụ sản Thái Bình	Gây mê hồi sức
123	11	Nguyễn Cao Cường	01/04/1985	Ninh Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Gây mê hồi sức
124	12	Nguyễn Đình Đăng	09/04/1988	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều	Gây mê hồi sức

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
125	13	Phạm Trung Đức	28/06/2017	Thaái Nguyên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Gây mê hồi sức
126	14	Đặng Đức Dương	22/09/1978	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn Hà Nội	Gây mê hồi sức
127	15	Nguyễn Minh Duyên	13/03/1984	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Gây mê hồi sức
128	16	Tạ Thị Hà	06/04/1986	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Gây mê hồi sức
129	17	Lê Trọng Hải	13/08/1983	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Khu vực Ngọc Lặc, Thanh Hoá	Gây mê hồi sức
130	18	Nguyễn Thu Hằng	14/07/1986	Hà Nội	Bệnh viện phổi Trung ương	Gây mê hồi sức
131	19	Nguyễn Thị Hiền	30/03/1988	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Gây mê hồi sức
132	20	Nguyễn Thị Diệu Hoa	07/05/1990	Sơn la	Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La	Gây mê hồi sức
133	21	Nguyễn Minh Hồng	10/01/1987	Hải Phòng	Bệnh viện Kiên An Hải Phòng	Gây mê hồi sức
134	22	Nguyễn Đỗ Hùng	22/11/1979	Quảng Ninh	Bệnh viện E	Gây mê hồi sức
135	23	Tô Thị Lan Hương	23/09/1988	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Gây mê hồi sức
136	24	Phan Chính Hường	31/10/1987	Hưng Yên	Bệnh viện phổi Trung ương	Gây mê hồi sức
137	25	Nguyễn Quang Huy	28/09/1982	Sơn Tây	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Gây mê hồi sức
138	26	Nguyễn Văn Khái	12/12/1973	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Mường La, Sơn La	Gây mê hồi sức
139	27	Vũ Thị khánh	23/06/1989	Bắc Giang	Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên	Gây mê hồi sức
140	28	Phạm Văn Khôi	23/06/1987	Bắc Giang	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Gây mê hồi sức
141	29	Triệu Thị Lai	18/08/1983	Điện Biên	Trung tâm Y tế TP Điện Biên Phủ	Gây mê hồi sức
142	30	Hà Thị Lan	22/09/1985	Thái Bình	Bệnh viện Nhi Thái Bình	Gây mê hồi sức
143	31	Nguyễn Thị Thanh Loan	11/02/1984	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Gây mê hồi sức
144	32	Nguyễn Vũ Long	18/05/1988	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên, Quảng Ninh	Gây mê hồi sức
145	33	Nguyễn Đức Mạnh	24/11/1988	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm phá, Quảng Ninh	Gây mê hồi sức
146	34	Lương Văn Nguyên	01/10/1973	Thanh Hoá	Bệnh viện đa khoa huyện Thường Xuân, Thanh Hoá	Gây mê hồi sức
147	35	Vì Ngọc Nguyên	15/10/1979	Phú Thọ	Trung tâm Y tế Huyện Thanh Ba, Thanh Ba Phú Thọ	Gây mê hồi sức
148	36	Trương Thị Quỳnh Như	26/05/1984	Tuyên Quang	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Gây mê hồi sức
149	37	Vũ Thị Phụng	08/06/1986	Hưng Yên	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Gây mê hồi sức
150	38	Võ Văn Sơn	27/08/1985	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Quan Hóa, Thanh Hóa	Gây mê hồi sức
151	39	Phạm Thành Tâm	13/12/1983	Thái Bình	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Gây mê hồi sức
152	40	Hà Thị Tân	07/06/1986	Hòa Bình	Trung tâm Y tế huyện Mai Châu	Gây mê hồi sức
153	41	Nguyễn Văn Thắng	22/06/1972	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức, Hà Nội	Gây mê hồi sức
154	42	Ngô Văn Thành	19/03/1972	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Sỏi Gòn Nam Định	Gây mê hồi sức
155	43	Lò Công Thành	06/04/1989	Sơn La	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Gây mê hồi sức

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
156	44	Nguyễn Công Thành	09/10/1988	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Gây mê hồi sức
157	45	Bùi Duy Thành	15/02/1987	Nam Định	Bệnh viện Phụ Sản tỉnh Nam Định	Gây mê hồi sức
158	46	Nguyễn Đình Thảo	23/02/1977	Thái Nguyên	Trung tâm Y tế huyện Phong Thổ, Lai Châu	Gây mê hồi sức
159	47	Nông Kim Thoa	01/10/1989	Bắc Kạn	Trung tâm Y tế TP Bắc Kạn	Gây mê hồi sức
160	48	Trần Thị Thu Thủy	23/10/1988	Thái Nguyên	Bệnh viện A Thái Nguyên	Gây mê hồi sức
161	49	Vi Hoàng Thuyên	15/04/1983	Sơn La	Bệnh viện đa khoa Mộc Châu, Sơn La	Gây mê hồi sức
162	50	Nguyễn Thị Tiên	22/02/1980	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City	Gây mê hồi sức
163	51	Nguyễn Hoàng Thu Trang	13/06/1991	Hà Nội	Công ty cổ phần Bệnh viện phụ sản giao thông vận tải	Gây mê hồi sức
164	52	Đinh Mạnh Tú	19/08/1981	Hà Nội	Trung tâm Y tế TP Lào Cai	Gây mê hồi sức
165	53	Đào Xuân Tùng	21/02/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Oai, Hà Nội	Gây mê hồi sức
166	54	Lê Thị Việt	01/10/1989	Hải Dương	Viện Y học biển Việt Nam	Gây mê hồi sức
167	55	Phạm Quang Vũ	02/10/1985	Lai Châu	Trung tâm Y tế Mường Ảng, Điện Biên	Gây mê hồi sức
168	1	Nguyễn Thị Mai Anh	19/08/1989	Ninh Bình	Bệnh viện C Thái Nguyên	Giải phẫu bệnh
169	2	Phạm Thị Đơn	30/06/1986	Thái Bình	Bệnh viện phụ sản Thái Bình	Giải phẫu bệnh
170	3	Sầm Thị Hương	21/03/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa Tư nhân Hùng Vương	Giải phẫu bệnh
171	4	Hà Thị Huyền	16/03/1982	Thái Bình	Bệnh viện Phụ Sản Hải Dương	Giải phẫu bệnh
172	5	Chu Hữu Khánh	12/01/1986	Hải Dương	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Dương	Giải phẫu bệnh
173	6	Hoàng Bích Lương	11/10/1992	Yên Bái	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Giải phẫu bệnh
174	7	Nguyễn Văn Lượng	06/12/1984	Hà Nội	Bệnh viện Thanh Nhàn	Giải phẫu bệnh
175	8	Nguyễn Xuân Quảng	01/01/1983	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Giải phẫu bệnh
176	9	Nguyễn Thị Thanh Thủy	12/03/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện phổi Thanh Hóa	Giải phẫu bệnh
177	10	Nguyễn Đức Toàn	21/04/1978	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì	Giải phẫu bệnh
178	11	Nguyễn Thị Bích Ngọc	16/08/1986	Bắc Giang	BV Ung bướu Bắc Giang	Giải phẫu bệnh
179	12	Hoàng Văn Út	29/11/1976	Bắc Giang	Bệnh viện Phổi Bắc Giang	Giải phẫu bệnh
180	1	Đặng Thị Thúy An	20/10/1989	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, Yên Bái	Hóa sinh
181	2	Lê Thị Hà	28/10/1985	Lai Châu	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai	Hóa sinh
182	3	Nguyễn Thị Hạnh	16/10/2011	Yên Bái	Trung tâm Y tế TP Yên Bái	Hóa sinh
183	4	Hồ Thị Hiệp	16/11/1979	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa Nghi Lộc, Nghệ An	Hóa sinh
184	5	Nguyễn Thị Ngọc	07/07/1988	Bắc Giang	TT kiểm soát bệnh tật Bắc Giang	Hóa sinh
185	6	Trần Thị Nhung	25/02/1983	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Hóa sinh
186	7	Bùi Thị Thoan	08/10/1981	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Sơn	Hóa sinh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
187	8	Nguyễn Thị Vân Thương	04/06/1984	Yên Bái	Trung tâm Y tế TP Lào Cai	Hóa sinh
188	9	Nguyễn Thị Tuyết	15/06/1985	Bắc Giang	Bệnh viện Ung bướu Bắc Giang	Hóa sinh
189	1	Trần Việt Anh	25/10/1988	Hải Dương	Bệnh viện Bắc Thăng Long	Hồi sức cấp cứu
190	2	Đình Quốc Anh	23/08/1991	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Hồi sức cấp cứu
191	3	Phạm Thị Ánh	13/03/1989	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa Khu vực Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu
192	4	Nguyễn Tiến Bình	04/09/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì	Hồi sức cấp cứu
193	5	Hồ Sỹ Bình	03/03/1986	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Hồi sức cấp cứu
194	6	Đào Trọng Đức	04/02/1980	Đà Nẵng	Bệnh viện Đà Nẵng	Hồi sức cấp cứu
195	7	Hoàng Duy Dương	16/07/1988	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Hồi sức cấp cứu
196	8	Bế Thị Duyên	26/02/1987	Bắc Kạn	Trung tâm Y tế Bạch Thông	Hồi sức cấp cứu
197	9	Đào Phú Hà	08/10/1984	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa Kiến An, Hải Phòng	Hồi sức cấp cứu
198	10	Nguyễn Kim Hiệp	10/06/1985	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu
199	11	Nguyễn Duy Hiếu	12/04/1990	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	Hồi sức cấp cứu
200	12	Trần Đức Hiếu	18/08/1987	Lai Châu	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, Lai Châu	Hồi sức cấp cứu
201	13	Lê Thị Phương Hoa	03/08/1989	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Hồi sức cấp cứu
202	14	Hoàng Hải Huân	20/11/1979	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa KV Hoàng Su Phì, Hà Giang	Hồi sức cấp cứu
203	15	Bùi Mạnh Hùng	28/10/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc, Hà Giang	Hồi sức cấp cứu
204	16	Nguyễn Hữu Khánh	20/03/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Quan Sơn, Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu
205	17	Nguyễn Vĩnh Lâm	09/01/1986	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Hồi sức cấp cứu
206	18	Hoàng Thanh Lê	26/11/1988	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa Thảo Nguyên, Sơn La	Hồi sức cấp cứu
207	19	Đào Ngọc Linh	11/11/1990	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
208	20	Nguyễn Mạnh Linh	20/05/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Hồi sức cấp cứu
209	21	Nguyễn Văn Luân	02/05/2017	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Hợp Lực Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu
210	22	Vũ Văn Lý	20/03/1987	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Hồi sức cấp cứu
211	23	Giáp Hùng Mạnh	04/01/1986	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Hồi sức cấp cứu
212	24	Nguyễn Anh Minh	24/01/1989	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Hồi sức cấp cứu
213	25	Nguyễn Sơn Nam	22/10/1990	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Hồi sức cấp cứu
214	26	Nguyễn Hải Nam	02/09/1980	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa huyện Yên Thành, Nghệ An	Hồi sức cấp cứu
215	27	Nguyễn Thị Nga	17/01/1988	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa huyện Kinh Môn, Hải dương	Hồi sức cấp cứu
216	28	Trần Thị Kim Ngân	18/10/1988	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Bá Thước	Hồi sức cấp cứu
217	29	Nguyễn Văn Quy	27/11/1985	Hà Giang	Bệnh viện Lao và Viện Phổi Hà Giang	Hồi sức cấp cứu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
218	30	Nguyễn Xuân Quỳnh	27/10/1986	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên	Hồi sức cấp cứu
219	31	Nguyễn Tiến Thắng	20/12/1988	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Hồi sức cấp cứu
220	32	Nguyễn Viết Thắng	31/08/1987	Hà Nội	Bệnh viện Hữu Nghị	Hồi sức cấp cứu
221	33	Ngô Thị Thảo	3/12/1991	Hải Phòng	Bệnh viện Thanh Nhàn	Hồi sức cấp cứu
222	34	Ngô Văn Thiết	19/08/1989	Nghệ An	Bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An	Hồi sức cấp cứu
223	35	Sin Văn Thương	15/10/1986	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Xín Mần, Hà Giang	Hồi sức cấp cứu
224	36	Đinh Xuân Thủy	10/03/1984	Yên Bái	Trung tâm Y tế Than Uyên	Hồi sức cấp cứu
225	37	Nguyễn Mạnh Tiến	23/05/1988	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Hồi sức cấp cứu
226	38	Lê Vĩnh Tiến	13/07/1987	Hà Nội	Bệnh viện phổi Trung ương	Hồi sức cấp cứu
227	39	Nguyễn Hữu Toàn	08/03/1985	Thanh hóa	Bệnh viện 71 Trung ương	Hồi sức cấp cứu
228	40	Trần Hữu Trang	05/04/1989	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Yên Bình, Yên Bái	Hồi sức cấp cứu
229	41	Vũ Đình Trọng	08/07/1986	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Hải Hậu	Hồi sức cấp cứu
230	42	Huỳnh Tấn Trung	22/02/1987	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	Hồi sức cấp cứu
231	43	Nguyễn Duy Tú	24/09/1990	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn, Hà Nội	Hồi sức cấp cứu
232	44	Lê Tuấn	12/12/1983	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Ngọc Lặc Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu
233	45	Phùng Quang Tùng	31/01/1990	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Đông Đa	Hồi sức cấp cứu
234	46	Hà Quang Tuyên	21/12/1989	Yên Bái	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, Yên Bái	Hồi sức cấp cứu
235	47	Phạm Thị Ninh Vân	18/01/1989	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Hồi sức cấp cứu
236	48	Đinh Thị Hải Yến	16/08/2016	Hà Nam	Bệnh viện trung ương Thái Nguyên	Hồi sức cấp cứu
237	1	Nguyễn Thị Thu Hằng	20/08/1987	Bắc Giang	Bệnh viện Nam Thăng Long	Huyết học truyền máu
238	2	Nguyễn Văn Hoàng	17/10/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Huyết học truyền máu
239	3	Bùi Thị Khuy	09/09/1988	Bắc Giang	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Huyết học truyền máu
240	4	Chu Thị Nga	06/04/1989	Thái Nguyên	Bệnh viện C Thái Nguyên	Huyết học truyền máu
241	5	Nguyễn Thị Hồng Thư	04/06/1981	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn	Huyết học truyền máu
242	6	Vũ Thị Thúy	05/11/1982	Thái Bình	Bệnh viện Nhi Thái Bình	Huyết học truyền máu
243	7	Phạm Thị Thủy	19/07/1989	Quảng Ninh	Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng	Huyết học truyền máu
244	8	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/02/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Huyết học truyền máu
245	1	Nguyễn Thị Chín	01/09/1985	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái, tỉnh Quang Ninh	KTYH CN XN
246	2	Nguyễn Hữu Đức	24/02/1975	Hà Nội	TT Giải phẫu bệnh- Tế bào học, Bệnh viện Bạch Mai	KTYH CN XN
247	3	Phạm Thị Kim Dung	24/06/1974	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc	KTYH CN XN
248	4	Tạ Xuân Dũng	15/10/1986	Hải Phòng		KTYH CN XN

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	FTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
249	5	Phạm Thị Hương Giang	01/03/1993	Ninh Bình	CTCP Cẩm Hà- PK đa khoa Vietliffe	KTYH CN XN
250	6	Trần Duy Hải	19/10/1986	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	KTYH CN XN
251	7	Vương Quốc Hải	22/04/1971	Quảng Ninh	TT YTDP tỉnh Quảng Ninh	KTYH CN XN
252	8	Hoàng Thị Hạnh	29/11/1984	Hà Nội	Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới Trung ương	KTYH CN XN
253	9	Nguyễn Bích Hạnh	02/07/1990	Hà Nội	Công ty cổ phần Cẩm Hà-PK đa khoa Vietlife	KTYH CN XN
254	10	Nguyễn Thị Hoa	20/07/1986	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	KTYH CN XN
255	11	Hà Xuân Hợp	21/12/1976	Hải Dương	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức	KTYH CN XN
256	12	Nguyễn Thị Thúy Hương	03/10/1988	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Tuệ Tĩnh, Học viện y dược học cổ truyền Việt Nam	KTYH CN XN
257	13	Phí Thương Huyền	06/12/1984	Yên Bái	TT phòng chống HIV/AIDS tỉnh Vĩnh Phúc	KTYH CN XN
258	14	Trần Minh Khoa	19/07/1977	Hải Dương	Đại học Y Hà Nội	KTYH CN XN
259	15	Đặng Thành Long	26/09/1988	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	KTYH CN XN
260	16	Phí Thị Long	12/04/1961	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Trí Đức	KTYH CN XN
261	17	Nguyễn Xuân Mạnh	22/04/1984	Hải Dương	TT phòng chống HIV/AIDS Hải Dương	KTYH CN XN
262	18	Nguyễn Thị Như Quỳnh	16/01/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất, Hà Nội	KTYH CN XN
263	19	Nguyễn Công Thịnh	05/03/1974	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Đồng Đa	KTYH CN XN
264	20	Vũ Thị Hoài Thu	28/05/1990	Hà Nội	Đại học Y Hà Nội	KTYH CN XN
265	21	Hoàng Thị Thuần	16/11/1988	Hà Nội	PK chuyên khoa xét nghiệm Greenlab	KTYH CN XN
266	22	Đỗ Thị Thu Thủy	20/05/1984	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Hòe Nhai, Hà Nội	KTYH CN XN
267	23	Huỳnh Ngọc Trang	13/04/1989	Hà Nam	PK đa khoa Đông Đô Hà Nội-Chi nhánh cổ phần Y tế Đông Đô	KTYH CN XN
268	24	Lê Huyền Trang	24/07/1983	Hà Nội	Trung tâm Y tế quận Long Biên	KTYH CN XN
269	25	Nguyễn Hữu Trí	20/12/1982	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức, Hà Nội	KTYH CN XN
270	26	Nguyễn Đăng Tùng	16/02/1983	Thanh Hóa	Bệnh viện Trung ương Quân đội 109	KTYH CN XN
271	1	Dương Danh Bộ	05/01/1982	Bắc Ninh	Bệnh viện phổi Trung ương	Lao
272	2	Bùi Hải Hà	15/07/1991	Hải Phòng	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng	Lao
273	3	Trần Đình Hùng	19/05/1974	Thanh Hóa	Bệnh viện Phổi Thanh Hóa	Lao
274	4	Kim Thúy Oanh	15/02/1982	Vĩnh Phúc	TT phòng chống bệnh xã hội tỉnh Vĩnh Phúc	Lao
275	5	Mai Thu Trang	18/04/1988	Nam Định	Bệnh viện phổi Trung ương	Lao
276	6	Nguyễn Hữu Trí	10/07/1970	Thái Bình	Bệnh viện phổi Trung ương	Lao
277	1	Khúc Văn Bách	21/09/1986	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa
278	2	Nguyễn Văn Bình	16/11/1987	Lạng Sơn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Ngoại khoa
279	3	Lại Văn Chính	06/08/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Hợp Lực Thanh Hóa	Ngoại khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
280	4	Cao Thanh Chung	15/08/1985	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc, Nghệ An	Ngoại khoa
281	5	Đoàn Văn Cư	21/02/1989	Bắc Giang	Bệnh viện C Thái Nguyên	Ngoại khoa
282	6	Lương Văn Cừ	01/07/1984	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang	Ngoại khoa
283	7	Mai Thế Cường	12/09/1989	Quảng Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa, Quảng Bình	Ngoại khoa
284	8	Đặng Thị Đào	23/10/1985	Nam Định	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Ngoại khoa
285	9	Trương Minh Đức	17/10/1987	Quang Ninh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Ngoại khoa
286	10	Ma Đình Đức	17/03/1987	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang	Ngoại khoa
287	11	Quản Trọng Đức	20/02/1990	Đồng Nai	Bệnh viện phổi Trung ương	Ngoại khoa
288	12	Bùi Văn Dũng	31/08/1988	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Ngoại khoa
289	13	Nguyễn Tiến Dũng	08/02/1989	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Từ Sơn	Ngoại khoa
290	14	Phạm Việt Dương	10/04/1981	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Ngoại khoa
291	15	Thần Mạnh Dương	09/04/1986	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa simacai Lào Cai	Ngoại khoa
292	16	Nguyễn Văn Dương	19/05/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, Hà Nội	Ngoại khoa
293	17	Trần Mạnh Hà	11/08/1987	Lạng Sơn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Ngoại khoa
294	18	Vũ Thị Diệu Hằng	04/12/1989	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Ngoại khoa
295	19	Nguyễn Văn Hạnh	29/09/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, Hà Nội	Ngoại khoa
296	20	Hoàng Văn Hiến	11/08/1989	Thái Nguyên	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Ngoại khoa
297	21	Bùi Trung Hiếu	01/10/1988	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm phả, Quảng Ninh	Ngoại khoa
298	22	Nguyễn Văn Hiếu	12/07/1989	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Thành An, Thăng Long, Bắc Ninh	Ngoại khoa
299	23	Trịnh Minh Hòa	23/03/1985	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Quan Sơn, Thanh Hóa	Ngoại khoa
300	24	Đình Quang Hòa	29/11/1974	Hòa Bình	Trung tâm Y tế Tân Lạc tỉnh Hòa Bình	Ngoại khoa
301	25	Trần Long Hoàng	01/06/1288	Yên Bái	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, Yên Bái	Ngoại khoa
302	26	Thiều Hữu Huân	26/09/1988	Thanh Hóa	Bệnh viện phổi Trung ương	Ngoại khoa
303	27	Hoàng Văn Huân	21/09/1983	Yên Bái	Bệnh viện tập đoàn Hữu nghị Lạc Việt	Ngoại khoa
304	28	Khổng Mạnh Hùng	11/08/1976	Lạng Sơn	Trung tâm Y tế huyện Chi Lăng	Ngoại khoa
305	29	Nguyễn Thành Hưng	01/05/1985	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Ngoại khoa
306	30	Lê Văn Hưng	20/08/1984	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa
307	31	Phạm Duy Hưng	08/08/1979	Sơn La	Bệnh viện ĐK huyện Mai Sơn, Sơn La	Ngoại khoa
308	32	Nguyễn Văn Lâm	01/01/1981	Bắc Giang	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Ngoại khoa
309	33	Hà Ngọc Linh	03/02/1986	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Ngoại khoa
310	34	Vũ Thành Long	25/11/1991	Hải Phòng	Viện Y học biển Việt Nam	Ngoại khoa

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
311	35	Hoàng Văn Luyện	26/01/1990	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Phúc Lâm, Hưng Yên	Ngoại khoa
312	36	Nguyễn Tiến Mạnh	21/10/1984	Hà Nội	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Ngoại khoa
313	37	Vũ Tuấn Minh	08/06/1987	Lạng Sơn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Ngoại khoa
314	38	Hoàng Đình Minh	13/11/1988	Hà Nội	Bệnh viện YHCT Trung ương	Ngoại khoa
315	39	Quách Hoài Nam	23/12/1985	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Ngoại khoa
316	40	Nguyễn Hải Nam	08/12/1971	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Yên Thế, Bắc Giang	Ngoại khoa
317	41	Hoàng Hồng Nghĩa	12/09/1982	Thái Nguyên	Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công An	Ngoại khoa
318	42	Nguyễn Thanh Nhã	02/07/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang	Ngoại khoa
319	43	Hà Văn Quang	15/08/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Bá Thước, Thanh Hóa	Ngoại khoa
320	44	Đào Văn Quang	09/04/1984	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa
321	45	Lê Hữu Quang	10/03/1990	Hà Nội	Khoa Ngoại, TTYT Đông Anh	Ngoại khoa
322	46	Trần Văn Quyết	13/09/1985	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Tam Đường	Ngoại khoa
323	47	Phạm Bá Quỳnh	21/11/1981	Lai Châu	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Ngoại khoa
324	48	Vũ Hải Sơn	14/10/1989	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa
325	49	Trương Văn Sứ	22/07/1985	Nghệ An	Công ty CP Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, Hưng Yên	Ngoại khoa
326	50	Nguyễn Đình Tài	20/07/1987	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Ngoại khoa
327	51	Nguyễn Minh Tâm	22/10/1988	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều	Ngoại khoa
328	52	Lưu Minh Tân	10/03/1985	Nam Định	Trung tâm Y tế huyện Bình Lục	Ngoại khoa
329	53	Nguyễn Quốc Thành	02/10/1991	Hải Phòng	Viện Y học biển Việt Nam	Ngoại khoa
330	54	Quách Văn Thiện	05/03/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Như Thanh, Thanh Hoá	Ngoại khoa
331	55	Phan Minh Thịnh	31/03/1987	Nam Định	Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định	Ngoại khoa
332	56	Mai Văn Thuật	24/04/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa Quang Bình, Hà Giang	Ngoại khoa
333	57	Nguyễn Văn Thực	25/09/1977	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa huyện Diễn Châu	Ngoại khoa
334	58	Hà Thị Thùy	11/09/1991	Thanh Hóa	Trung tâm Y tế huyện Mai Châu, Sơn La	Ngoại khoa
335	59	Nguyễn Như Tiến	23/12/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang	Ngoại khoa
336	60	Nguyễn Quang Tiến	17/05/1979	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế Vĩnh Yên	Ngoại khoa
337	61	Cao Việt Tiệp	10/07/1989	Bắc Kạn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn	Ngoại khoa
338	62	Trần Ngọc Tình	20/06/1986	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Ngoại khoa
339	63	Nguyễn Thị Trang	20/10/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng	Ngoại khoa
340	64	Hoàng Gia Triệu	27/07/1984	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Ngoại khoa
341	65	La Bá Trình	10/02/1989	Bắc Kạn	Trung tâm Y tế huyện Ngân Sơn	Ngoại khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
342	66	Lê Văn Trọng	25/10/1989	Nam Định	khoa ngoại tổng hợp, Bệnh viện Bãi Cháy	Ngoại khoa
343	67	Nguyễn Lâm Tuấn	19/01/1988	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Ngoại khoa
344	68	Lê Văn Tùng	02/10/1989	Hưng yên	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Ngoại khoa
345	69	Vũ Đăng Tuyền	23/11/1985	Bắc Ninh	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Ngoại khoa
346	70	Tăng Bá Mạnh Vũ	07/12/1990	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa
347	1	Nguyễn Lương Ngọc Anh	24/07/1988	Hà Nội	Bệnh viện chuyên khoa Mắt Hitec	Nhãn khoa
348	2	Lê Thế Anh	13/03/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Như Thanh, Thanh Hoá	Nhãn khoa
349	3	Nguyễn Thị Ánh	08/05/1979	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc, Thanh Hoá	Nhãn khoa
350	4	Lê Thanh Bình	22/12/1982	Thanh Hóa	Bệnh viện mắt Thanh Hóa	Nhãn khoa
351	5	Nguyễn Văn Chức	17/06/1977	Bắc Ninh	Bệnh viện Mắt Bắc Ninh	Nhãn khoa
352	6	Hoàng Trường Giang	09/06/1986	Thái Bình	Bệnh viện Y học cổ truyền, Bộ Công An	Nhãn khoa
353	7	Đoàn Đức Giáp	28/12/1984	Bắc Giang	PK đa khoa chất lượng cao Hà Nội, Bắc Giang	Nhãn khoa
354	8	Nguyễn Thị Thu Hà	02/12/1984	Lai Châu	Bệnh viện 715	Nhãn khoa
355	9	Bùi Thị Ngọc Hà	15/04/1986	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Nhãn khoa
356	10	Nguyễn Thị Hân	10/01/1972	Bắc Ninh	Bệnh viện Việt Nam- Cu Ba, Hà Nội	Nhãn khoa
357	11	Nguyễn Thị Hằng	15/08/1986	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Từ Sơn	Nhãn khoa
358	12	Nguyễn Thị Hiền	09/08/1985	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Nhãn khoa
359	13	Đoàn Thu Hiền	13/02/1979	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa Medlatec	Nhãn khoa
360	14	Phạm Thị Hiền	12/02/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện mắt Thanh Hóa	Nhãn khoa
361	15	Đinh Thị Hoa	25/06/1972	Thanh Hóa	Bệnh viện Xây dựng	Nhãn khoa
362	16	Nguyễn Thị Thu Hoài	13/01/1979	Hà Nội	PK đa khoa Thiên phúc	Nhãn khoa
363	17	Nguyễn Minh Hoàng	23/12/1990	Thái Bình	Bệnh viện mắt Thái Bình	Nhãn khoa
364	18	Nguyễn Thị Hồng	01/09/1981	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa huyện Bắc Quang tỉnh Hà Giang	Nhãn khoa
365	19	Ngô Thị Huế	12/10/1978	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Huyện Yên Thế, Bắc Giang	Nhãn khoa
366	20	Nguyễn Bá Kiên	04/06/1981	Nghệ An	Bệnh viện Phong Da liễu Quỳnh Lập, Quỳnh Lưu, Nghệ An	Nhãn khoa
367	21	Đàm Đức Long	23/07/1986	Bắc Giang	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Nhãn khoa
368	22	Nguyễn Thị Luyến	05/08/1979	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế Quận Long Biên	Nhãn khoa
369	23	Nguyễn Minh Ngọc	05/12/1986	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Nhãn khoa
370	24	Nguyễn Tiến Quân	12/05/1980	Phú Thọ	Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Nhãn khoa
371	25	Lê Thị Thanh Tâm	13/08/1987	Sơn La	Bệnh viện Mắt tỉnh Sơn La	Nhãn khoa
372	26	Bạc Văn Thân	29/10/1988	Sơn La	Bệnh viện đa khoa khu vực Phù Yên, Sơn La	Nhãn khoa

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
373	27	Trần Thị Hải Thanh	12/09/1986	Hải Dương	PK đa khoa Linh Đàm- Trung tâm Y tế quận Hoàng Mai	Nhân khoa
374	28	Nguyễn Thị phương Thảo	19/12/1989	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Nhân khoa
375	29	Vũ Quang Thiện	01/06/1990	Vĩnh Phúc	PK chuyên khoa mắt Khải Nam	Nhân khoa
376	30	Phan Hữu Thịnh	16/05/1988	Hà Nam	TT phòng chống bệnh xã hội tỉnh Hòa Bình	Nhân khoa
377	31	Văn Đức Tình	15/01/1984	Hưng Yên	TT phòng chống bệnh xã hội tỉnh Điện Biên	Nhân khoa
378	32	Ngô Thị Tươi	21/10/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Quốc Oai, Hà Nội	Nhân khoa
379	33	Thần Thị Vượng	10/05/1986	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa huyện Bắc Hà, Lào Cai	Nhân khoa
380	1	Đinh Hoàng Anh	03/08/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Quan Hóa, Thanh Hóa	Nhi khoa
381	2	Vũ Thị Bầu	25/09/1983	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Nhi khoa
382	4	Lê Văn Bình	26/08/1985	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City	Nhi khoa
383	3	Trần Thị Hoàng Bình	03/01/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Nhi khoa
384	5	Nguyễn Khắc Cường	20/03/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp	Nhi khoa
385	6	Nguyễn Văn Cường	10/07/1990	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Nhi khoa
386	7	Đào Giao Tuyên Dương	28/07/1987	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Nhi khoa
387	8	Hoàng An Dương	10/11/1991	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa
388	9	Vũ Việt Dương	14/12/1989	Yên Bái	Trung tâm Y tế Yên Bình	Nhi khoa
389	10	Đặng Hồng Duyên	18/08/1986	Quảng Ninh	Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh	Nhi khoa
390	11	Quan Thị Giang	27/04/1981	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Tuyên Quang	Nhi khoa
391	13	Đặng Thị Hà	16/03/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Nhi khoa
392	15	Đỗ Thị Hà	08/01/1983	Phú Thọ	Trung tâm Y tế Tam Đường	Nhi khoa
393	12	Hoàng Ngọc Hà	06/03/1988	Bắc Kạn	Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn	Nhi khoa
394	14	Phạm Thanh Hà	14/08/1986	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, Hà Giang	Nhi khoa
395	16	Nguyễn Thị Thúy Hằng	19/08/1998	Quảng Bình	Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới, Quảng Bình	Nhi khoa
396	17	Vũ Thị Hằng	12/09/1982	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Nhi khoa
397	18	Nguyễn Thị Thanh Hiền	25/07/1980	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp	Nhi khoa
398	19	Võ Hiền	20/06/1988	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa Kỳ Anh, Hà Tĩnh	Nhi khoa
399	20	Lâm Quốc Hiệu	02/05/1986	Nam Định	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Nhi khoa
400	21	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	06/05/1987	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Nhi khoa
401	22	Trần Đức Hoàng	01/12/1984	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Nhi khoa
402	23	Lê Huy Hồng	05/08/1985	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	Nhi khoa
403	24	Hoàng Văn Huân	07/02/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Quảng Ninh	Nhi khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
404	25	Nghiêm Thị Minh Huệ	18/08/1984	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Yên	Nhi khoa
405	26	Ngô Thanh Huệ	26/05/1987	Sơn La	Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La	Nhi khoa
406	27	Phan Thị Thanh Huệ	02/04/1985	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
407	28	Vũ Đình Hưng	18/01/1989	Hà Nội		Nhi khoa
408	29	Đinh Thị Hương	20/10/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Như Xuân, Thanh Hóa	Nhi khoa
409	30	Hà Thu Hương	10/10/1989	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa khu vực ATK huyện Yên Sơn, Tuyên Quang	Nhi khoa
410	31	Hà Văn Hường	16/09/1990	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	Nhi khoa
411	32	Nguyễn Thanh Hường	25/01/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa đông Anh	Nhi khoa
412	33	Hoàng Thu Huyền	20/11/1989	Phú Thọ	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	Nhi khoa
413	34	Nguyễn Thị Huyền	11/08/1988	Phú Thọ	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
414	35	Trần Thanh Lâm	17/08/1983	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, Lai Châu	Nhi khoa
415	36	Ngô Thị Ngọc Lan	12/12/1988	Bắc Ninh	Bệnh viện Nhi Hải Dương	Nhi khoa
416	37	Hoàng Thị Ngọc Lê	04/11/1989	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang	Nhi khoa
417	38	Bùi Thị Liễu	14/12/1984	Hải Dương	Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh	Nhi khoa
418	39	Vũ Thị Loan	18/11/1986	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên	Nhi khoa
419	40	Lê Thị Nga	17/11/1987	Hưng yên	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Nhi khoa
420	41	Nguyễn Thị Ngọc	07/06/1988	Ninh Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Nhi khoa
421	42	Phạm Thị Mỹ Ngọc	11/11/1986	Ninh Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Nhi khoa
422	43	Vũ Thị Kim Ngọc	12/12/1988	Ninh Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Nhi khoa
423	44	Thái Gia Nguyên	20/10/1989	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa Nghi Lộc, Nghệ An	Nhi khoa
424	45	Cao Hương Nhung	20/02/1989	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa
425	46	Bạch Văn Phần	10/11/1989	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
426	47	Lê Phong Phú	02/07/1990	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa
427	48	Nguyễn Xuân Quang	21/10/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Nhi khoa
428	49	Nguyễn Công Quê	16/10/1986	Thái Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Nhi khoa
429	50	Lương Thị Lệ Quyên	29/01/1987	Lào Cai	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai	Nhi khoa
430	51	Tạ Văn Quyết	05/06/1986	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
431	52	Nguyễn Thị Sơn	26/04/1991	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Đức Tâm	Nhi khoa
432	53	Nguyễn Phú Thạch	23/10/1990	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa
433	54	Đặng Thị Thắm	09/12/1984	Lào Cai	trường Trung học Y tế Lào cai	Nhi khoa
434	55	Đào Việt Thắng	31/10/1986	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa Tuyên Quang	Nhi khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SĐH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
435	56	Nguyễn Toàn Thắng	20/12/1988	Nghệ An	Công ty CP Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, Hưng Yên	Nhi khoa
436	57	Trần Văn Thắng	13/05/1979	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Yên Minh, Hà Giang	Nhi khoa
437	58	Lưu Thị Phương Thanh	16/02/1988	Hải Phòng	Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt, Vĩnh Phúc	Nhi khoa
438	59	Nguyễn Hữu Thảo	26/07/1988	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
439	60	Trịnh Thị Thơm	09/11/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện Nhi Thanh Hóa	Nhi khoa
440	61	Lê Thị Thu	10/02/1987	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
441	62	Tăng Thị Minh Thu	12/01/1984	HÀ NỘI	Bệnh viện trung ương Quân đội 108	Nhi khoa
442	63	Trần Thị Thu	23/04/1981	Yên Bái	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
443	64	Nguyễn Thị Thuyết	12/7/1988	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa
444	65	Nguyễn Thị Trang	16/11/1986	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Đông Hưng, Thái Bình	Nhi khoa
445	66	Trần Huy Trang	29/11/1987	Hưng Yên	Bệnh viện Sản Nhi Hưng Yên	Nhi khoa
446	67	Đỗ Trọng Tuấn	20/06/1989	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa Tứ Kỳ, Tứ Kỳ, Hải Dương	Nhi khoa
447	68	Nguyễn Anh Tuấn	12/06/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Vân Đình, Hà Nội	Nhi khoa
448	69	Nguyễn Quốc Tuấn	05/10/1988	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thành, Thanh Hoá	Nhi khoa
449	70	Ngô Nguyễn Thị Tươi	22/08/1990	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Nhi khoa
450	71	Phạm Hồng Tươi	01/06/1988	Sơn La	Bệnh viện đa khoa Mộc Châu, Sơn La	Nhi khoa
451	72	Nguyễn Thị Hồng Tuyền	30/09/1987	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa
452	73	Nguyễn Thị Tuyền	20/10/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Trí Đức Thành, Thanh Hóa	Nhi khoa
453	74	Vũ Hồng Vân	10/05/1981	Hà Nội	Trung tâm YTDP Hà Nội	Nhi khoa
454	75	Nguyễn Minh Vương	11/05/1982	Hà Nội	Bệnh viện Nhi Trung ương	Nhi khoa
455	76	Ngô Thị Xuân	29/12/1975	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Sốc Sơn, Hà Nội	Nhi khoa
456	77	Triệu Phi Yến	26/10/1990	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Văn Chấn, Yên Bái	Nhi khoa
457	1	Ngô Thị Lan Anh	01/04/1984	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa Kiến An, Hải Phòng	Nội khoa
458	2	Trần Thị Quế Anh	13/01/1988	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Nội khoa
459	3	Nguyễn Thanh Ban	12/03/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	Nội khoa
460	4	Hoàng Thị Bén	22/10/1989	Lạng Sơn	Bệnh viện đa khoa TT tỉnh Lạng sơn	Nội khoa
461	5	Đặng Thị Bích	05/10/1986	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa
462	6	Đào Thị Bích	10/04/1990	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Nội khoa
463	7	Nguyễn Thị Thanh Bình	22/02/1987	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa Hà Tĩnh	Nội khoa
464	8	Nguyễn Ngọc Bình	27/04/1988	Lai Châu	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Nội khoa
465	9	Đào Khắc Chất	07/08/1989	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Nội khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
466	10	Bạch Thị Tuyết Chinh	24/10/1982	Lai Châu	Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên	Nội khoa
467	11	Trịnh Văn Chính	26/02/1969	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Hà Trung, Thanh Hóa	Nội khoa
468	12	Vũ Huy Chính	26/06/1987	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Thái Bình	Nội khoa
469	13	Hoàng Viêt Cường	01/01/1986	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Nội khoa
470	14	Vũ Huy Đăng	25/11/1990	Hải Dương	Bệnh viện Than khoáng sản	Nội khoa
471	15	Nguyễn Chí Đệ	29/11/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Nội khoa
472	16	Lê Quang Điện	04/03/1984	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa khu vực TX Mường Lay, Điện Biên	Nội khoa
473	17	Phạm Quang Diệu	02/09/1973	Vĩnh Phúc	Tiểu đoàn quân y24, Phòng hậu cần Sư đoàn 308	Nội khoa
474	18	Nguyễn Thùy Dung	24/06/1988	Hưng Yên	Bệnh viện Hữu Nghị	Nội khoa
475	19	Lương Thị Duyên	09/09/1989	Sơn La	Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La	Nội khoa
476	20	Vương Thị Duyên	07/04/1983	Hà Giang	Bệnh viện Y học cổ Truyền tỉnh Hà Giang	Nội khoa
477	21	Bùi Thị La Giang	25/04/1987	Hà Nội	Bệnh viện Hữu Nghị	Nội khoa
478	22	Vũ Thị Hà	10/04/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	Nội khoa
479	23	Trần Mạnh Hà	28/08/1973	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, Yên Bái	Nội khoa
480	24	Nguyễn Thị Phương Hà	10/10/1986	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Nội khoa
481	25	Trần Thị Thanh Hà	06/06/1973	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	Nội khoa
482	26	Lê Thị Hà	18/04/1979	Nghệ An	Bệnh viện Hữu Nghị đa khoa Nghệ An	Nội khoa
483	27	Trần Thị Hào	14/01/1990	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa huyện Tứ Kỳ, Thái Bình	Nội khoa
484	28	Thế Thị Thanh Hiền	29/10/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Nội khoa
485	29	Trần Tuấn Hiệp	08/07/1980	Hà Tĩnh	Bệnh viện phổi Hà Tĩnh	Nội khoa
486	30	Mã Thị Hòa	28/12/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang	Nội khoa
487	31	Đinh Văn Hoàng	25/08/1989	Bắc Giang	Bệnh viện Thanh Nhân	Nội khoa
488	32	Trần Thanh Huệ	22/12/1984	Hà Nội	Bệnh viện Hữu Nghị	Nội khoa
489	33	Vũ Thanh Hùng	08/11/1982	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc, Hà Giang	Nội khoa
490	34	Nguyễn Mạnh Hưng	06/06/1982	Hà Nội	Bệnh viện Thanh Nhân	Nội khoa
491	35	Cao Thị Hương	26/03/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Vân Đình, Hà Nội	Nội khoa
492	36	Lê Thị Thu Hương	12/08/1980	Hà Nội	Học viện cảnh sát nhân dân	Nội khoa
493	37	Đào Thị Thu Hường	22/12/1989	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang	Nội khoa
494	38	Dương Thị Hường	05/02/1973	Nghệ An	Trung tâm Y tế HV Chính trị Quốc Gia HCM	Nội khoa
495	39	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/04/1986	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	Nội khoa
496	40	Nguyễn Thị Thanh Huyền	19/09/1986	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai	Nội khoa

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
497	41	Nguyễn Thị Huyền	27/08/1985	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Ninh Bình	Nội khoa
498	42	Trần Khánh Huyền	06/05/1991	Hải Phòng		Nội khoa
499	43	Hoàng Ngọc Huỳnh	10/03/1987	Quảng Trị	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị	Nội khoa
500	44	Hoàng Việt Khoa	17/04/1985	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang	Nội khoa
501	45	Lê Văn Khoa	23/12/1985	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Medlatec	Nội khoa
502	46	Ngô Xuân Khương	22/11/1990	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa huyện Lương Tài, Bắc Ninh	Nội khoa
503	47	Ngô Trung Kiên	15/11/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Khu vực Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Nội khoa
504	48	Đàm Trung Kiên	31/07/1985	Hà Nội	PK đa khoa NAM Âu	Nội khoa
505	49	Nguyễn Thị Thuỳ Liên	29/12/1988	Hà Nội	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Nội khoa
506	50	Trần Thị Phương Liên	17/10/1988	Ninh Bình	Bệnh viện Bạch Mai	Nội khoa
507	51	Đoàn Thị Hồng Liên	27/05/1989	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Nội khoa
508	52	Võ Tuyết Linh	06/01/1985	Nghệ An	Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An	Nội khoa
509	53	Phạm Thị Luyến	17/07/1974	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì	Nội khoa
510	54	Nguyễn Thị Mai	23/10/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, Hưng Yên	Nội khoa
511	55	Nguyễn Thị Thanh Mai	04/05/1987	Hà Nội	Bệnh viện phổi Trung ương	Nội khoa
512	56	Nguyễn Thị Mai	20/07/1986	Hà Tĩnh	TTYT huyện Anh Sơn	Nội khoa
513	57	Đào Anh Minh	11/02/1976	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	Nội khoa
514	58	Bùi Thu Nga	12/11/1983	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp	Nội khoa
515	59	Đặng Thị Nga	09/04/1981	Bắc Kạn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn	Nội khoa
516	60	Phạm Thị Ngân	18/05/1988	Nam Định	Bệnh viện Thanh Nhàn	Nội khoa
517	61	Lưu Thị Ngân	11/02/1985	Hòa Bình	Bệnh viện Gang thép Thái Nguyên	Nội khoa
518	62	Nguyễn Thị Ngọc	03/12/1986	Hà Nội	Bệnh viện Bưu Điện	Nội khoa
519	63	Nguyễn Thị Bích Ngọc	10/12/1988	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Nội khoa
520	64	Phạm Thị Nhân	10/09/1989	Ninh Bình	Trung tâm Y tế Thành Phố Ninh Bình	Nội khoa
521	65	Vũ Văn Nhân	06/05/1979	Hưng Yên	Bệnh viện Bạch Mai	Nội khoa
522	66	Võ Hồng Nhung	15/08/1987	Nghệ An	Bệnh viện Nội Tiết Nghệ An	Nội khoa
523	67	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/04/1987	Hà Nội	PK đa khoa Bạch Mai	Nội khoa
524	68	Nguyễn Hồng Phi	04/12/1983	Lai Châu	Trung tâm Y tế Điện Biên Đông	Nội khoa
525	69	Nguyễn Thế Phong	24/06/1990	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Quảng Xương, Thanh Hoá	Nội khoa
526	70	Nguyễn Ngọc Phương	14/10/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Nội khoa
527	71	Dương Đình Phương	13/07/1985	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong, Bắc Ninh	Nội khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
528	72	Vũ Thị Phương	18/03/1986	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa Ninh Bình	Nội khoa
529	73	Đinh Thị Phương	08/11/1989	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng	Nội khoa
530	74	Nguyễn Thị Bích Phương	11/08/1988	Bắc Giang	Bệnh viện Nội Tiết tỉnh Bắc Giang	Nội khoa
531	75	Lương Thị Minh Phương	11/03/1978	Hà Nội	Bệnh viện Thận Hà Nội	Nội khoa
532	76	Cảnh Thị Phụng	24/06/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Nội khoa
533	77	Nguyễn Xuân Quân	01/12/1974	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp	Nội khoa
534	78	Nguyễn Xuân Quyền	10/12/1976	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa Quang Bình, Hà Giang	Nội khoa
535	79	Nguyễn Như Quỳnh	08/10/1986	Điện Biên	Bệnh viện lao và bệnh phổi tỉnh Điện Biên	Nội khoa
536	80	Phạm Thanh Quỳnh	27/10/1986	Hà nội	PK đa khoa Đức sinh	Nội khoa
537	81	Hà Long Sơn	22/07/1983	Lạng Sơn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn	Nội khoa
538	82	Nguyễn Thị Thanh Tâm	02/09/1988	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả	Nội khoa
539	83	Trần Thị Tầm	08/04/1985	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Nội khoa
540	84	Lý Thị Thạch	17/09/1986	Hà Nội	Bệnh viện phổi Trung ương	Nội khoa
541	85	Nguyễn Thị Hồng Thái	24/12/1988	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn	Nội khoa
542	86	Lê Thị Thắm	25/07/1986	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Nội khoa
543	87	Hà Xuân Thắng	25/08/1983	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc	Nội khoa
544	88	Vũ Phương Thảo	02/08/1987	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Nội khoa
545	89	Phạm Phương Thảo	17/11/1988	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Nội khoa
546	90	Phạm Thị Thiện	12/11/1990	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Lục Nam, Bắc Giang	Nội khoa
547	91	Trịnh Văn Thịnh	14/04/1991	Nam Định		Nội khoa
548	92	Bùi Thị Thơm	23/03/1984	Bắc Ninh	Bệnh viện Xây Dựng	Nội khoa
549	93	Nguyễn Thị Hoàng Thu	28/02/1987	Kon Tum	Bệnh viện Thanh Nhân	Nội khoa
550	94	Trần Thị Thư	12/10/1983	Hà Nội	Bệnh viện thể thao Việt Nam	Nội khoa
551	95	Nguyễn Đức Thượng	01/05/1980	Phú Thọ	Trung tâm Y tế huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Nội khoa
552	96	Tô Thị Thúy	08/10/1985	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Bắc Giang	Nội khoa
553	97	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	17/09/1986	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Nội khoa
554	98	Nguyễn Thị Thúy	12/11/1988	Thái Bình	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Nội khoa
555	99	Trần Văn Thùy	02/04/1981	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa Hưng Thịnh, Lao Cai	Nội khoa
556	100	Lê Thị Thùy	24/03/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Khu vực Ngọc Lặc, Thanh Hoá	Nội khoa
557	101	Nguyễn Văn Tiến	10/05/1974	Ninh Bình	Bệnh xá 359- cục Hậu Cần- BTL Bộ đội Biên Phòng	Nội khoa
558	102	Nguyễn Thị Tinh	10/02/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Nội khoa

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
559	103	Đinh Nha Trang	12/10/1985	Cao Bằng	Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Nội khoa
560	104	Lê Thị Như Trang	22/08/1986	Thái Nguyên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Nội khoa
561	105	Đặng Trần Trung	29/03/1984	Bắc Giang	Bệnh viện Nội Tiết tỉnh Bắc Giang	Nội khoa
562	106	Nguyễn Văn Trường	10/05/1977	Nghệ An	PKđa khoa Khu vực Mường Toong-Mường Nghé-Điện Biên	Nội khoa
563	107	Nguyễn Văn Tuấn	26/02/1987	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Nội khoa
564	108	Trần Quốc Tuấn	22/09/1989	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Nội khoa
565	109	Lê Thị Tuyết	12/01/1988	Thanh Hóa	Bệnh viện phổi Thanh Hóa	Nội khoa
566	110	Lê Thị Vân	29/04/1986	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa huyện Nghi Lộc, Nghệ An	Nội khoa
567	111	Phạm Thị Xoan	28/08/1980	Hải Dương	Bệnh viện Châm cứu Trung ương	Nội khoa
568	112	Nguyễn Phú Xuân	06/11/1978	Bắc Giang	Bệnh viện nội tiết tỉnh Bắc Giang	Nội khoa
569	113	Phạm Thị Yến	04/06/1975	Sơn La	Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu, Sơn La	Nội khoa
570	114	Nguyễn Thị Bảo Yến	15/04/1988	Nghệ An	Bệnh viện Nội Tiết Nghệ An	Nội khoa
571	1	Phạm Văn Chánh	20/08/1984	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Phục hồi chức năng
572	2	Phan Văn Dinh	08/05/1972	Lai Châu	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu	Phục hồi chức năng
573	3	Lộc Thị Mỹ Dung	28/05/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình	Phục hồi chức năng
574	4	Lại Hồng Hải	17/05/1976	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	Phục hồi chức năng
575	5	Bùi Đức Hoàn	08/04/1977	Ninh Bình	Bệnh viện điều dưỡng PHCN tỉnh Ninh Bình	Phục hồi chức năng
576	6	Đinh Thị Hồng Huế	08/10/1975	Ninh Bình	Bệnh viện điều dưỡng PHCN tỉnh Ninh Bình	Phục hồi chức năng
577	7	Nguyễn Thị Huệ	20/12/1991	Hải Dương	Trường Đại học Y dược Hải Phòng	Phục hồi chức năng
578	8	Vũ Thị Hoài Linh	15/10/1987	Nam Định	Bệnh viện Y học cổ truyền Bộ Công An	Phục hồi chức năng
579	9	Diệp Văn Long	28/02/1978	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa Khu vực Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Phục hồi chức năng
580	10	Trần Thị Lan Phương	26/07/1977	Hà Nam	Bệnh viện lao và bệnh phổi Hà Nam	Phục hồi chức năng
581	11	Nguyễn Thị Thái	19/11/1988	Bắc Kạn	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Phục hồi chức năng
582	12	Lê Thị Mỹ Tiên	07/02/1987	Cần Thơ	Trường ĐH y dược Cần Thơ	Phục hồi chức năng
583	13	Phạm Thị Huyền Trang	02/06/1990	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Phục hồi chức năng
584	14	Phùng Thị Xuân	28/03/1987	Lai Châu	Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Lào Châu	Phục hồi chức năng
585	1	Hà Lan Anh	14/08/1985	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Răng Hàm Mặt
586	2	Nguyễn Hải Anh	11/09/1986	Điện Biên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Răng Hàm Mặt
587	3	Trần Duy Bằng	05/07/1981	Quảng Ninh	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí	Răng Hàm Mặt
588	4	Nguyễn Thị Bích	04/05/1986	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Răng Hàm Mặt
589	5	Nguyễn Đình Biên	13/08/1976	Hà Nội	Viện quan hệ QT về Quốc phòng-Bộ QP	Răng Hàm Mặt

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
590	6	Đỗ Mạnh Cường	31/03/1989	Vĩnh Phúc	PK đa khoa Dr. Bình	Răng Hàm Mặt
591	7	Khúc Đình Đức	18/08/1988	Bắc Giang	PK số 11 chuyên khoa RHM	Răng Hàm Mặt
592	8	Lê Thùy Dung	25/04/1983	Nam Định	Trung tâm Y tế Quận nam Từ Liêm, Hà Nội	Răng Hàm Mặt
593	9	Đàm Tuấn Dũng	29/12/1987	Cao Bằng	Bệnh viện Nhi Trung ương	Răng Hàm Mặt
594	10	Nguyễn Việt Dũng	21/12/1988	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế Quận Cầu Giấy	Răng Hàm Mặt
595	11	Nguyễn Hữu Duy	27/08/1992	Hà Nội	Công ty TNHH Aqua care Việt Nam	Răng Hàm Mặt
596	12	Vũ Thủy Giang	23/09/1984	Hà Nội	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Răng Hàm Mặt
597	13	Hoàng Thị Hà	02/10/1985	Nghệ An	Bệnh viện Sản Nhi Nghệ An	Răng Hàm Mặt
598	14	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	16/01/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, Hà Nội	Răng Hàm Mặt
599	15	Đoàn Đức Hiệp	22/06/1987	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên	Răng Hàm Mặt
600	16	Đào Ngọc Hồ	28/04/1987	Nghệ An	Công ty chăm sóc nụ cười đẹp	Răng Hàm Mặt
601	17	Nguyễn Thị Hòa	13/08/1987	Hải Dương	PK Tư nhân	Răng Hàm Mặt
602	18	Nguyễn Văn Hoàng	15/06/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Huyện Phúc Thọ, Hà Nội	Răng Hàm Mặt
603	19	Vương Đức Hưng	18/10/1983	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hữu Nghị 103, TP Yên Bái	Răng Hàm Mặt
604	20	Bàng Thị Thu Hường	01/01/1987	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa thành phố Vinh, Nghệ An	Răng Hàm Mặt
605	21	Nguyễn Bích Hường	09/09/1982	Hà Nội	PK chuyên khoa RHM Minh Sinh	Răng Hàm Mặt
606	22	Lường Thị Ngọc Huyền	21/01/1988	Sơn La	PK nha khoa Phương Thanh	Răng Hàm Mặt
607	23	Ngô Thị Huyền	16/01/1987	Hà Nội		Răng Hàm Mặt
608	24	Nguyễn Huyền Khuê	19/12/1988	Hà Nội	Bệnh viện Hữu Nghị	Răng Hàm Mặt
609	25	Ngô Minh Khuê	21/08/1983	Hải Dương	Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	Răng Hàm Mặt
610	26	Võ Thị Phương Linh	24/09/1989	Hà Nội	PK RHM trực thuộc CT CP ĐT và PT YT Nam Khánh	Răng Hàm Mặt
611	27	Nguyễn Văn Lợi	13/04/1985	Hà Nội	PK Răng Hàm Mặt Tuấn Vân	Răng Hàm Mặt
612	28	Bùi Thanh Ngoan	12/03/1987	Tuyên Quang	Bệnh viên đa khoa Đông Anh	Răng Hàm Mặt
613	29	Nguyễn Thị Mai Phương	01/04/1987	Hà Nội	Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Đông	Răng Hàm Mặt
614	30	Nguyễn Văn Tài	22/06/1988	Nam Định	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Răng Hàm Mặt
615	31	Đoàn Văn Tài	11/07/1987	Nam Định	Trung tâm Y tế huyện Phú Xuyên, Hà nội	Răng Hàm Mặt
616	32	Phạm Thị Thạch	26/06/1986	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa Quỳnh Lưu	Răng Hàm Mặt
617	33	Trần Văn Thảo	28/04/1989	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Thanh Hà, Thanh Hoá	Răng Hàm Mặt
618	34	Nguyễn Thị Hoài Thu	07/11/1988	Hải Dương	PK Số 11 chuyên Khoa RHM	Răng Hàm Mặt
619	35	Hoàng Thanh Trà	18/12/1989	Phú Thọ	Viện chính hình, phục hồi chức năng	Răng Hàm Mặt
620	36	Cao Minh Trang	14/09/1982	Hà Nội	Bệnh viện Răng Hàm Mặt trung ương	Răng Hàm Mặt

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
621	37	Lương Thị Tú Trinh	27/08/1990	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Răng Hàm Mặt
622	38	Trần Quốc Tuấn	17/11/1981	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Răng Hàm Mặt
623	39	Phạm Thị Vân	01/03/1988	Hà Nội	PK Răng Hàm Mặt "Niềm Tin"	Răng Hàm Mặt
624	40	Lâm Văn Vượng	26/04/1990	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa Diễn Châu	Răng Hàm Mặt
625	41	Vũ Văn Yên	28/07/1986	Thanh Hóa	PK Nha Khoa Việt Xô	Răng Hàm Mặt
626	42	Hàn Thị Hải Yến	26/07/1985	Thanh Hóa	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba, Hà Nội	Răng Hàm Mặt
627	1	Nguyễn Hoài An	20/10/1984	Điện Biên	Trung tâm Y tế huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu	Sản Phụ khoa
628	2	Phạm Thị Lan Anh	16/12/1988	Nam Định	Bệnh viện đa khoa huyện Mê Linh, Hà Nội	Sản Phụ khoa
629	3	Trần Thị Lan Anh	13/01/1978	Ninh Bình	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Sản Phụ khoa
630	4	Nguyễn Thế Anh	11/04/1986	Hà Nội	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Sản Phụ khoa
631	5	Vũ Văn Bình	25/12/1985	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa Hạ Hòa	Sản Phụ khoa
632	6	Lê Văn Bình	06/02/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Sản Phụ khoa
633	7	Trần Thị Bình	28/10/1970	Hòa Bình	Viện Y học cổ truyền Quân đội	Sản Phụ khoa
634	8	Ngô Văn Cảnh	12/10/1990	Nghệ An	Bệnh viện sản Nhi Nghệ An	Sản Phụ khoa
635	9	Nguyễn Thu Chang	26/09/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Thường Tín	Sản Phụ khoa
636	10	Cao Chinh	03/04/1990	Bình Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Yên Bái	Sản Phụ khoa
637	11	Tăng Đức Cường	03/12/1981	Hải Dương	Bệnh viện Bưu Điện	Sản Phụ khoa
638	12	Phạm Trọng Cường	09/03/1985	Hải Dương	Trung tâm Y tế huyện Cẩm Giàng	Sản Phụ khoa
639	13	Nguyễn Tuyển Đạt	15/07/1985	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, Hà Nội	Sản Phụ khoa
640	14	Nguyễn Bích Diệp	24/09/1989	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa Hòa Bình	Sản Phụ khoa
641	15	Nguyễn Thị Định	10/11/1972	Bắc Ninh	Trung tâm Y tế thị xã Từ Sơn	Sản Phụ khoa
642	16	Trần Đại Đồng	21/10/1984	Lai Châu	TT chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Lai Châu	Sản Phụ khoa
643	17	Nguyễn Minh Đức	01/10/1990	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Sản Phụ khoa
644	18	Nguyễn Thị Kim Dung	20/10/1991	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Gia Bình	Sản Phụ khoa
645	19	Khổng Thị Thu Dung	14/06/1988	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Văn Chấn, Yên Bái	Sản Phụ khoa
646	20	Hồ Khánh Dung	02/07/1988	Hà Tĩnh	TT chẩn đoán trước sinh và sàng lọc trước khi sinh-Bệnh viện phụ sản HN	Sản Phụ khoa
647	21	Nghiêm Văn Dũng	08/10/1986	Hà Nam	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội	Sản Phụ khoa
648	22	Phạm Tiến Dũng	10/07/1986	Hải Dương	Bệnh viện Phụ Sản Hải Dương	Sản Phụ khoa
649	23	Trần Văn Dũng	02/04/1988	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Thanh Nhân	Sản Phụ khoa
650	24	Nhữ Văn Giang	10/07/1989	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	Sản Phụ khoa
651	25	Chu Hoàng Giang	09/09/1983	Bắc Giang	Bệnh viện Nam học và hiếm muộn Hà Nội	Sản Phụ khoa

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
652	26	Đỗ Thị Giang	03/09/1985	Hải Dương	PK đa khoa Y cao Hà Nội	Sản Phụ khoa
653	27	Trần Thanh Hằng	01/09/1986	Cao Bằng	TT chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Cao Bằng	Sản Phụ khoa
654	28	Triệu Thị Hạnh	30/07/1984	Quảng Ninh	Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh	Sản Phụ khoa
655	29	Nguyễn Văn Hào	10/10/1974	Nam Định	Bệnh viện Hữu Nghị Lạc Việt, Vĩnh Phúc	Sản Phụ khoa
656	30	Hà Thị Hiên	26/09/1977	Hà Nội	Trung tâm Y tế quận Hoàng Mai	Sản Phụ khoa
657	31	Vũ Quang Hiệu	06/12/1988	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa Khu vực Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Sản Phụ khoa
658	32	Trần Thị Mai Hoa	16/12/1990	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Sản Phụ khoa
659	33	Bùi Thị Ánh Hồng	11/11/1983	Phú Thọ	Trung tâm Y tế huyện Văn Yên, Yên Bái	Sản Phụ khoa
660	34	Nguyễn Đức Huân	21/07/1990	Lào Cai	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai	Sản Phụ khoa
661	35	Hoàng Văn Huân	12/10/1978	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, Hà Giang	Sản Phụ khoa
662	36	Trần Mạnh Hùng	04/06/1989	Nghệ An	Bệnh viện sản Nhi Nghệ An	Sản Phụ khoa
663	37	Nguyễn Văn Hưng	10/10/1990	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Sản Phụ khoa
664	38	Ngô Thị Thu Hương	29/11/1990	Bắc Ninh	Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều	Sản Phụ khoa
665	39	Trần Thị Thu Hường	13/12/1979	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Sản Phụ khoa
666	40	Hoàng Thị Hường	23/02/1980	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Quang Bình, Hà Giang	Sản Phụ khoa
667	41	Nguyễn Quang Huy	24/02/1987	Hà Nội	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội	Sản Phụ khoa
668	42	Nguyễn Bùi Huy	29/07/1987	Thái Nguyên	Bệnh viện trung ương Thái Nguyên	Sản Phụ khoa
669	43	Trần Quang Khải	02/09/1987	Thanh Hóa	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Sản Phụ khoa
670	44	Đinh Văn Khánh	26/10/1989	Hà Nam	Bệnh viện sản Nhi tỉnh Hà Nam	Sản Phụ khoa
671	45	Nguyễn Sỹ Kiên	02/06/1986	Bắc Giang	Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh	Sản Phụ khoa
672	46	Nguyễn Văn Liên	17/04/1987	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa huyện Yên Phong, Bắc Ninh	Sản Phụ khoa
673	47	Nguyễn Văn Long	08/05/1988	Bắc Giang	Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh	Sản Phụ khoa
674	48	Nguyễn Thị Hồng Minh	08/09/1976	Nghệ An	TT CSSKSS Nghệ An	Sản Phụ khoa
675	49	Lê Văn Nam	15/12/1979	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Hợp Lực Thanh Hóa	Sản Phụ khoa
676	50	Nguyễn Văn Nam	13/11/1987	Nghệ An	Bệnh viện quân y 354 tổng cục hậu cần	Sản Phụ khoa
677	51	Chử Đức Nam	10/09/1986	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Sản Phụ khoa
678	52	Bùi Văn Năm	01/05/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí	Sản Phụ khoa
679	53	Lưu Thị Ngân	25/10/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Hợp Lực Thanh Hóa	Sản Phụ khoa
680	54	Dương Hương Ngân	12/06/1989	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Khu vực Phù Yên, Sơn La	Sản Phụ khoa
681	55	Đỗ Thị Mỹ Ngân	31/05/1990	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Sản Phụ khoa
682	56	Nguyễn Thị Ngân	04/11/1972	Nghệ An	Trung tâm Y tế huyện Đô Lương	Sản Phụ khoa

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
683	57	Đặng Trần Nghĩa	02/09/1985	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Sản Phụ khoa
684	58	Phạm Thị Ánh Ngọc	23/04/1987	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Sản Phụ khoa
685	59	Lê Thị Hồng Nhung	14/01/1985	Vĩnh Phúc	TTYT huyện Tam Đường, Lai Châu	Sản Phụ khoa
686	60	Đoàn Thị Nụ	14/03/1979	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Sản Phụ khoa
687	61	Phạm Thị Oanh	15/01/1970	Hà Nội	TT Dân số-KHHGD huyện Mê Linh	Sản Phụ khoa
688	62	Đinh Quang Phi	02/01/1990	Quảng Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa, Quảng Bình	Sản Phụ khoa
689	63	Nguyễn Triệu Phong	21/06/1987	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên	Sản Phụ khoa
690	64	Phạm Thị Mai Phương	19/03/1988	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Công an nhân dân Nam Định	Sản Phụ khoa
691	65	Nguyễn Thị Kiều Phương	16/03/1990	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Sản Phụ khoa
692	66	Khổng Hữu Quang	01/12/1989	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa Kiến An, Hải Phòng	Sản Phụ khoa
693	67	Vũ Ngọc Quang	16/05/1981	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Sản Phụ khoa
694	68	Nguyễn Văn Qui	25/09/1898	Nam Định	Bệnh viện sản Nhi tỉnh Hà Nam	Sản Phụ khoa
695	69	Dương Quỳnh	26/8/1987	Bắc Kạn	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên, Hà Nội	Sản Phụ khoa
696	70	Nguyễn Thị Thái	05/05/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Quốc Oai, Hà Nội	Sản Phụ khoa
697	71	Nguyễn Văn Thắng	23/08/1987	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh	Sản Phụ khoa
698	72	Hồ Văn Thắng	20/11/1991	Hà Nam	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Sản Phụ khoa
699	73	Nguyễn Thị Hồng Thanh	15/10/1985	Vĩnh Phúc	TT chăm sóc SKSS và sức khỏe CD, hội KHHGD Việt Nam	Sản Phụ khoa
700	74	Trần Thị Trung Thành	23/07/1984	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Sản Phụ khoa
701	75	Đinh Phương Thảo	12/11/1988	Cao Bằng	Bệnh viện đa khoa Nguyên Bình, Cao bằng	Sản Phụ khoa
702	76	Nguyễn Phương Thảo	14/05/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Phụ sản Hà Nội	Sản Phụ khoa
703	77	Đàm Phương Thảo	30/04/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn, Hà Nội	Sản Phụ khoa
704	78	Nguyễn Thị Thảo	27/11/1981	Hà Nội	Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Yên	Sản Phụ khoa
705	79	Nguyễn Thị Thương	06/12/1985	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Sản Phụ khoa
706	80	Lâm Thị Thanh Thúy	20/02/1987	Vĩnh Phúc	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Vĩnh Phúc	Sản Phụ khoa
707	81	Bùi Thị Thu Thủy	30/03/1982	Hà Nội	Bệnh viện 198, Bộ Công An	Sản Phụ khoa
708	82	Phan Mạnh Tiến	11/05/1983	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất, Hà Nội	Sản Phụ khoa
709	83	Nguyễn Thị Tình	12/02/1986	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Yên Minh, Hà Giang	Sản Phụ khoa
710	84	Phạm Thị Hương Trà	11/02/1989	Lạng Sơn	TT chăm sóc sức khỏe tỉnh Lạng Sơn	Sản Phụ khoa
711	85	Trần Thị Minh Trang	29/10/1984	Hà Nội	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108	Sản Phụ khoa
712	86	Trần Văn Trung	24/07/1988	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả	Sản Phụ khoa
713	87	Đoàn Thị Tứ	31/03/1980	Thái Bình	Trung tâm Y tế huyện Ứng Hòa, Hà Nội	Sản Phụ khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
714	88	Hoàng Mạnh Tuấn	09/05/1987	Lào Cai	Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai	Sản Phụ khoa
715	89	Nguyễn Đức Tỷ	21/09/1985	Thanh Hóa	Bệnh viện Sản Nhi Ninh Bình	Sản Phụ khoa
716	90	Trần Thị Thanh Vân	23/07/1989	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Sản Phụ khoa
717	91	Hà Thị Hồng Vân	01/01/1984	Bắc giang	PK Sản Phụ Khoa Thái An	Sản Phụ khoa
718	92	Lê Thị Vũ	06/11/1988	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Như Xuân, Thanh Hóa	Sản Phụ khoa
719	93	Vũ Văn Vương	21/02/1989	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Tiền Hải	Sản Phụ khoa
720	1	Nguyễn Hải Anh	24/02/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Saint Paul	Tai Mũi Họng
721	2	Trần Tuấn Anh	19/09/1987	Thái Bình	Bệnh viện Giao thông Vận tải	Tai Mũi Họng
722	3	Nguyễn Thị Kim Châm	20/12/1975	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Trì	Tai Mũi Họng
723	4	Hoàng Thế Chiến	27/10/1978	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương, Thanh Hóa	Tai Mũi Họng
724	5	Bùi Phạm Công Chung	20/05/1983	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa khu vực Tây Bắc Nghệ An	Tai Mũi Họng
725	6	Nguyễn Huy Cường	01/01/1981	Hà Nội	Phòng y tế cơ quan Bộ, Tổng cục hậu cần kỹ thuật Bộ công an	Tai Mũi Họng
726	7	Bùi Vĩnh Cửu	05/08/1974	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Sài Gòn Nam Định	Tai Mũi Họng
727	8	Nguyễn Văn Đào	12/02/1984	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa Kỳ Anh, Hà Tĩnh	Tai Mũi Họng
728	9	Nguyễn Sinh Đức	02/04/1989	Hà Tĩnh	PK đa khoa Quốc tế Thanh Châu	Tai Mũi Họng
729	10	Lê Trung Dũng	23/11/1974	HN	Trung tâm Y tế quận Thanh Xuân	Tai Mũi Họng
730	11	Hoàng Anh Dũng	27/07/1979	Thái Nguyên		Tai Mũi Họng
731	12	Nguyễn Mạnh Duy	24/04/1986	Hà Nội	Bệnh viện Thanh Nhàn	Tai Mũi Họng
732	13	Nguyễn Văn Giáp	03/09/1986	Thanh Hóa		Tai Mũi Họng
733	14	Vũ Phương Hà	09/11/1980	Thái Nguyên	PK đa khoa Minh Đức	Tai Mũi Họng
734	15	Cao Sơn Hà	18/10/1981	Hòa Bình	Trung tâm Y tế huyện Tân Lạc tỉnh Hòa Bình	Tai Mũi Họng
735	16	Bùi Chí Hạ	23/11/1976	Yên Bái	Trung tâm Y tế huyện Văn Chấn, Yên Bái	Tai Mũi Họng
736	17	Đàm Thị Thu Hằng	08/04/1989	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Tai Mũi Họng
737	18	Lê Thị Hiền	11/11/1979	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa huyện Việt Yên, Bắc Giang	Tai Mũi Họng
738	19	Nguyễn Đình Hiệp	09/12/1990	Hải Dương	Bệnh viện đại học kỹ thuật Y tế Hải Dương	Tai Mũi Họng
739	20	Hoàng Thị Phương Hoa	04/08/1976	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Tai Mũi Họng
740	21	Phạm Xuân Hoan	22/04/1982	Ninh Bình		Tai Mũi Họng
741	22	Nguyễn Thị Hòe	20/08/1984	Hải Dương	Trung tâm Y tế Hoàng Mai, Hà Nội	Tai Mũi Họng
742	23	Vũ Thị Minh Huệ	17/01/1981	Nam Định	Công ty TNHH khám chữa bệnh và tư vấn sức khỏe Ngọc Khánh	Tai Mũi Họng
743	24	Nguyễn Việt Hùng	22/06/1987	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Văn Đình, Hà Nội	Tai Mũi Họng
744	25	Đỗ Thị Thu Hường	13/07/1990	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế Thành Phố Vĩnh Yên	Tai Mũi Họng

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
745	26	Vũ Thị Hương	07/10/1990	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Tai Mũi Họng
746	27	Lâm Ngọc Huyền	24/12/1988	Tuyên Quang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Tai Mũi Họng
747	28	Nguyễn Thành Long	02/11/1987	Nam Định	Công Ty cổ phần Bệnh viện đa khoa Hòa Bình	Tai Mũi Họng
748	29	Nguyễn Thị Luyến	18/04/1989	Quảng Bình	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	Tai Mũi Họng
749	30	Vì Quý Ly	14/11/1988	Bắc Giang	TT kiểm soát bệnh tật Bắc Giang	Tai Mũi Họng
750	31	Lê Chí Nhâm	18/12/1982	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên, Hà Nội	Tai Mũi Họng
751	32	Đinh Thị Diệu Quỳnh	12/04/1989	Yên Bái	Bệnh viện trường ĐHY khoa Thái Nguyên	Tai Mũi Họng
752	33	Nguyễn Thị Sen	11/02/1983	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng	Tai Mũi Họng
753	34	Nguyễn Tiến Sỹ	20/05/1984	Phú Thọ	Trung tâm Y tế huyện Mai Châu, Hòa Bình	Tai Mũi Họng
754	35	Nguyễn Toàn Thắng	03/07/1980	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo, Vĩnh Phúc	Tai Mũi Họng
755	36	Phạm Hùng Thanh	12/12/1984	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Tai Mũi Họng
756	37	Lê Văn Thành	17/5/1984	Thanh hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Tai Mũi Họng
757	38	Đoàn Xuân Thành	18/08/1988	Bắc Ninh	Bệnh viện Quân Y 110, Cục Hậu cần, Quân khu 1	Tai Mũi Họng
758	39	Lê Thị Thúy	17/02/1983	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng	Tai Mũi Họng
759	40	Bùi Phương Thủy	12/06/1983	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Medlatec	Tai Mũi Họng
760	41	Nguyễn Thị Huyền Trang	22/12/1989	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa An Việt	Tai Mũi Họng
761	42	Hoàng Huyền Trang	16/05/1986	Cao Bằng	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Tai Mũi Họng
762	43	Trần Mạnh Tuấn	21/11/1988	Điện Biên	Bệnh viện đa khoa tư nhân Hà Nội	Tai Mũi Họng
763	44	Nguyễn Mạnh Tùng	06/08/1984	Thái Nguyên	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Tai Mũi Họng
764	45	Nguyễn Văn Tùng	15/08/1986	Hải Dương	Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều	Tai Mũi Họng
765	46	Trần Bảo Yến	24/12/1991	Hà Nội	PK chuyên khoa tai,mũi,họng Nguyễn Trần Lâm	Tai Mũi Họng
766	1	Lý Thị An	27/11/1990	Thái Bình	Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình	Tâm thần
767	2	Nguyễn Thái Bảo	27/10/1987	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quang	Tâm thần
768	3	Võ Hùng Chí	09/01/1991	Quảng Ngãi	TT pháp y tâm thần khu vực TP HCM	Tâm thần
769	4	Nguyễn Cấn Chung	05/07/1982	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì	Tâm thần
770	5	Lý Thị Diễm	28/03/1987	Bắc Cạn	TT phòng chống bệnh XH tỉnh Bắc Cạn	Tâm thần
771	6	Lê Thị Hào	07/08/1991	Hải Dương	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội	Tâm thần
772	7	Đào Trọng Trường	20/05/1981	Phú Thọ	TT Điều dưỡng PHCN tâm thần Việt tri, Phú Thọ	Tâm thần
773	1	Nguyễn Thị Dung	04/08/1990	Hải Dương	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí	Thần kinh
774	2	Nguyễn Thị Hà	11/05/1988	Ninh Bình	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Ninh Bình	Thần kinh
775	3	Nguyễn Thị Huệ	20/06/1984	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Bắc Giang	Thần kinh

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
776	4	Trần Thị Khánh Lê	08/02/1990	Hải Phòng	Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hải Phòng	Thần kinh
777	5	Đàm Thị Nhung	02/01/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây, Hà Nội	Thần kinh
778	6	Đặng Thị Thu Thủy	21/11/1988	Nam Định	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Thần kinh
779	7	Vũ Mạnh Tiến	07/08/1989	Thái Nguyên	Bệnh viện Bắc Thăng Long	Thần kinh
780	8	Nguyễn Xuân Vinh	17/09/1977	Hà Nội	Bệnh viện châm cứu Trung ương	Thần kinh
781	1	Nguyễn Thị Phương Anh	06/11/1988	Quảng Ninh	Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều	Truyền nhiễm
782	2	Lê Kinh Duân	15/02/1976	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Đông Sơn, Thanh Hóa	Truyền nhiễm
783	3	Phạm Tiến Dũng	04/12/1986	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa Bắc Mô	Truyền nhiễm
784	4	Phạm Thị Nguyệt Hà	07/01/1990	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Chương Mỹ	Truyền nhiễm
785	5	Hoàng Thị Hà	08/11/1984	Điện Biên	Trung tâm Y tế Điện Biên Đông	Truyền nhiễm
786	6	Đinh Việt Hải	01/01/1981	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Quảng Ninh	Truyền nhiễm
787	7	Đặng Phúc Hiếu	19/07/1973	Bắc Thái	Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới	Truyền nhiễm
788	8	Trần Thị Thanh Hoa	05/12/1985	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên	Truyền nhiễm
789	9	Nguyễn Thị Hòa	02/12/1988	Hòa Bình	Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì	Truyền nhiễm
790	10	Hoàng Thị Hồng	20/10/1984	Sơn La	Bệnh viện đa khoa Quỳnh Nhai, Sơn La	Truyền nhiễm
791	11	Hoàng Thị Hương	19/01/1989	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Truyền nhiễm
792	12	Dương Thu Hương	30/08/1986	Bắc Giang	Bệnh viện Hữu Nghị	Truyền nhiễm
793	13	Bùi Quang Huy	30/03/1987	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Hải Dương	Truyền nhiễm
794	14	Tạ Thị Thu Huyền	07/08/1984	Hải phòng	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp, Hải Phòng	Truyền nhiễm
795	15	Nguyễn Thành Lê	12/04/1986	Hải Phòng	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới trung ương	Truyền nhiễm
796	16	Hà Xuân Mai	25/12/1987	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc	Truyền nhiễm
797	17	Nguyễn Văn Sơn	30/09/1989	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Truyền nhiễm
798	18	Nguyễn Thanh Tân	20/02/1980	Bắc Giang	Bệnh viện đa khoa khu vực Lục Ngạn, Bắc Giang	Truyền nhiễm
799	19	Nguyễn Minh Thắng	25/09/1986	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Tỉnh Ninh Bình	Truyền nhiễm
800	20	Nghiêm Xuân Thành	12/07/1988	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Yên Phong, Bắc Ninh	Truyền nhiễm
801	21	Nguyễn Khắc Thành	20/09/1983	Điện Biên	Trung tâm Y tế huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Truyền nhiễm
802	22	Nguyễn Văn Thọ	03/06/1987	Hải Dương	TT phòng chống HIV/AIDS Hải Dương	Truyền nhiễm
803	23	Trần Thị Kim Thoa	11/01/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Truyền nhiễm
804	24	Phạm Thị Kim Thoa	20/08/1993	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	Truyền nhiễm
805	25	Nguyễn Duy Thuyên	19/07/1983	Bắc Kạn	Trung tâm Y tế Huyện Na Rì	Truyền nhiễm
806	26	Phạm Huy Trường	26/05/1987	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm phả, Quảng Ninh	Truyền nhiễm

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	FTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
807	27	Lê Trọng Vĩnh	19/01/1981	Hải Phòng	Bệnh viện Kiên An Hải Phòng	Truyền nhiễm
808	28	Nông Thị Hải Yến	12/12/1989	Bắc Kạn	Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên	Truyền nhiễm
809	1	Nguyễn Thị Vân Anh	02/01/1986	Quảng Ninh	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Ung thư
810	2	Mạc Kiên Cường	03/12/1986	Hải Phòng	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp, Hải Phòng	Ung thư
811	3	Nguyễn Văn Đồng	12/06/1981	Phú Thọ	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Ung thư
812	4	Nguyễn Minh Dũng	20/07/1983	Bắc Ninh	TT Ung Bướu, Bệnh viện 198, Bộ Công An	Ung thư
813	5	Vương Hải Hà	28/03/1991	Bắc Giang	Bệnh viện Ung bướu Bắc Giang	Ung thư
814	6	Trần Quốc Hùng	01/01/1988	Thái Nguyên	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Ung thư
815	7	Nguyễn Đức Long	08/09/1988	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Ung thư
816	8	Đỗ Thị Mát	10/01/1986	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Ung thư
817	9	Phạm Thị Nga	08/06/1991	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Ung thư
818	10	Lê Hồng Ngọc	15/12/1991	Hải Phòng	Bệnh viện Kiến An, Hải Phòng	Ung thư
819	11	Trần Thị Nhung	03/06/1988	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Ung thư
820	12	Võ Văn Phúc	22/10/1990	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh	Ung thư
821	13	Đặng Thái Sơn	31/07/1988	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Ung thư
822	14	Nguyễn Hải Sơn	25/11/1988	Vĩnh Phúc		Ung thư
823	15	Đinh Nhật Tân	08/09/1986	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình	Ung thư
824	16	Nguyễn Tân Tạo	18/10/1991	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Ung thư
825	17	Vũ Thị Kim Thu	08/05/1990	Phú Thọ	TT ung bướu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Ung thư
826	18	Nguyễn Đức Trung	07/11/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Ung thư
827	19	Vũ Đức Trường	7/11/1988	Hải Dương	Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí	Ung thư
828	20	Đoàn Minh Tuấn	09/07/1990	Thanh Hóa	Bệnh viện đa khoa Hồng Ngọc	Ung thư
829	21	Cù Mạnh Tuấn	03/02/1991	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Ung thư
830	22	Trần Sơn Tùng	30/07/1990	Phú Thọ	TT Ung bướu, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Ung thư
831	1	Lê Thị Chuyên	27/03/1982	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương	Vi sinh
832	2	Trần Thanh Huyền	27/10/1990	Thái Bình	Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh	Vi sinh
833	3	Nguyễn Thị Hoài Linh	16/10/1988	Hà Giang	Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang	Vi sinh
834	4	Đỗ Thị Phượng	19/12/1990	Thanh Hóa	Bệnh viện phổi Thanh Hóa	Vi sinh
835	5	Khiếu Thanh Tâm	02/08/1988	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình	Vi sinh
836	6	Nguyễn Thị Thùy	27/04/1987	Hải Dương	Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh	Vi sinh
837	1	Phạm Văn An	22/03/1976	Hà Nội	Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba, Hà Nội	Y học cổ truyền

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH NĂM 2017

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	TTCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
838	2	Lê Hải Bình	22/04/1981	Điện Biên	Bệnh viện đa khoa khu vực TX Mường Lay, Điện Biên	Y học cổ truyền
839	3	Nguyễn Thị Minh Cảnh	24/11/1979	Lai Châu	Trạm y tế xã Nam Sơn-Trung tâm Y tế Sóc Sơn	Y học cổ truyền
840	4	Hoàng Kim Chiến	15/11/1984	Lạng Sơn	Trung tâm Y tế Huyện Bình Gia- tỉnh Lạng Sơn	Y học cổ truyền
841	5	Nguyễn Trung Đức	17/08/1989	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả	Y học cổ truyền
842	6	Tạ Văn Đức	13/07/1988	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng	Y học cổ truyền
843	7	Phùng Xuân Dũng	13/10/1984	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Y học cổ truyền
844	8	Vũ Viết Dương	21/06/1985	Hà Nội	Bệnh viện Phục hồi chức năng	Y học cổ truyền
845	9	Nguyễn Xuân Dương	11/08/1990	Thái Nguyên	Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Nguyên	Y học cổ truyền
846	10	Nguyễn Thị Hằng	12/04/1989	Hà Nội	Trường Trung Cấp Y Hà Nội	Y học cổ truyền
847	11	Nguyễn Công Hạnh	10/01/1978	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đông Anh	Y học cổ truyền
848	12	Trần Thị Hiền	20/08/1988	Nghệ An	Bệnh viện y học cổ truyền Nghệ An	Y học cổ truyền
849	13	Nguyễn Thị Như Hoa	25/05/1988	Yên Bình	Bệnh viện đa khoa Yên Bái	Y học cổ truyền
850	14	Trần Thị Hòa	15/03/1989	Bắc Ninh	PK đa khoa Tâm Phúc	Y học cổ truyền
851	15	Nguyễn Văn Hòa	28/02/1983	Hà Nội	Trạm y tế xã Phú Ninh-TTYT Sóc Sơn	Y học cổ truyền
852	16	Nguyễn Thị Hồng	29/11/1975	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh	Y học cổ truyền
853	17	Trịnh Thế Hùng	07/01/1983	Hưng Yên	Bệnh viện đa khoa Phố Nối, Hưng Yên	Y học cổ truyền
854	18	Vũ Thị Hương	15/03/1987	Thái Bình	Bệnh viện đa khoa Bãi Cháy	Y học cổ truyền
855	19	Nguyễn Đình Huy	09/06/1984	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Y học cổ truyền
856	20	Nguyễn Quang Kỳ	09/09/1989	Nghệ An	Bệnh viện đa khoa TP Vinh, Nghệ An	Y học cổ truyền
857	21	Nguyễn Thị Hồng Loan	08/12/1980	Thanh Hóa	Bệnh viện châm cứu Trung ương	Y học cổ truyền
858	22	Bùi Đức Long	08/04/1988	Hà Tĩnh	Bệnh viện đa khoa Kỳ Anh, Hà Tĩnh	Y học cổ truyền
859	23	Nguyễn Thị Ly	14/04/1990	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa Khu vực Phúc Yên, Vĩnh Phúc	Y học cổ truyền
860	24	Hoàng Thị Mai	20/02/1974	Hà Nội	Bệnh viện châm cứu Trung ương	Y học cổ truyền
861	25	Nguyễn Trọng Mão	21/09/1987	Hà Nội	Bệnh viện Dệt may	Y học cổ truyền
862	26	Hà Thị Nga	01/01/1985	Vĩnh Phúc	Trung tâm Y tế TX Phúc Yên-Vĩnh Phúc	Y học cổ truyền
863	27	Nguyễn Thị Minh Ngọc	22/07/1988	Quảng Ngãi	Bệnh viện đa khoa Trung ương Quảng Nam	Y học cổ truyền
864	28	Hoàng Thị Bích Ngọc	09/09/1978	Cao Bằng	Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Cao Bằng	Y học cổ truyền
865	29	Vũ Thị Nhung	06/10/1986	Bắc Ninh	Bệnh viện đa khoa tư nhân Kinh Bắc	Y học cổ truyền
866	30	Nguyễn Lý Phúc	10/06/1991	Thái Nguyên	Bệnh viện y học cổ truyền Thái Nguyên	Y học cổ truyền
867	31	Nguyễn Văn Quân	12/11/1982	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Y học cổ truyền
868	32	Trần Ngọc Quân	04/10/1974	Hưng Yên	Bệnh viện quân y 354 tổng cục hậu cần	Y học cổ truyền

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TUYỂN CKI KHÓA 22 - NĂM 2017

TT	ITCN	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Cơ quan công tác	CN dự thi
869	33	Tạ Văn Tám	15/09/1982	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn, Hà Nội	Y học cổ truyền
870	34	Nguyễn Quyết Thắng	27/05/1973	Hà Nội	Hội Đồng Y tỉnh Bắc Kạn	Y học cổ truyền
871	35	Đỗ Văn Thảo	26/08/1970	Hà Nội	Trạm YT xã Đông Xuân-TTYT Sóc Sơn-Hà Nội	Y học cổ truyền
872	36	Đoàn Thị Thúy	27/01/1982	Ninh Bình	Bệnh viện châm cứu Trung ương	Y học cổ truyền
873	37	Hoàng Thị Thu Thùy	30/12/1989	Thái Nguyên	Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Nguyên	Y học cổ truyền
874	38	Đặng Minh Tiến	04/05/1979	Hà Nội	Bệnh viện phục hồi chức năng	Y học cổ truyền
875	39	Đàm Thị Trang	30/11/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Y học cổ truyền Hà Nội	Y học cổ truyền
876	40	Nguyễn Đình Trường	24/12/1979	Hà Nội	TT cứu trợ trẻ em tàn tật Sơn Tây	Y học cổ truyền
877	41	Chu Văn Tuấn	05/05/1986	Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Y học cổ truyền
878	1	Hoàng Thế Duy	18/10/1989	Hà Nội		Y học gia đình
879	1	Trần Thu Hạnh	28/06/1988	Hà Nội	TT Y học hạt nhân và Ung bướu Bệnh viện Bạch Mai	Y học hạt nhân
880	2	Nguyễn Bích Thảo	17/10/1989	Vĩnh Phúc	Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Y học hạt nhân
881	1	Nguyễn Văn Hiến	23/03/1969	Nghệ An	TT Pháp y Nghệ An	Y pháp
882	2	Phan Huy Hùng	27/10/1980	Tuyên Quang	TT pháp y tỉnh Tuyên Quang	Y Pháp
883	3	Nguyễn Thanh Tuấn	19/07/1981	Vĩnh Phúc	TT Pháp Y tỉnh Vĩnh Phúc	Y Pháp

Tổng số: 883 thí sinh (tám trăm tám ba)./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2017

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SDH

TL. HIỆU TRƯỞNG

KI. TRƯỞNG PHÒNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Nguyễn ngọc Long